

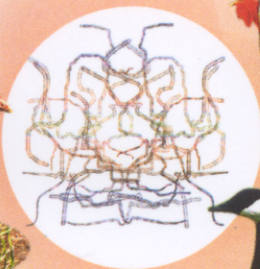
VIỆT CHUÔNG

KỸ THUẬT NUÔI TRỒNG

NUÔI *trùn* *giòi*

TẠO NGUỒN THỰC PHẨM BỔ DƯỠNG

Cho GIA CẦM,
GIA SÚC



Nhà xuất bản
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

cmtr 929-930

VIỆT CHƯƠNG

KỸ THUẬT NUÔI, TRỒNG

NUÔI TRùn, NUÔI GIÒI

**TẠO NGUỒN THỰC PHẨM BỔ DƯỠNG
CHO GIA CẦM - GIA SÚC**



NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lời Tựa



Thưa Quý độc giả.

Trước đây vài tháng, chúng tôi được đọc một mẫu tin ngắn, đăng trên một tờ báo xuất bản có định kỳ tại Thành Phố Hồ Chí Minh, mang nội dung với đại ý như sau: "Nhiều nông trại tranh nhau mua trùn từ Campuchia đem sang ta bán với giá từ 12 ngàn đến 15 ngàn đồng một kí lô để về nuôi cá và nuôi gà cho mau tăng trọng, nhưng số cung không đủ số cầu. Số trùn này do người Campuchia khai thác ngoài thiên nhiên rồi đem sang ta bán..."

Mẫu tin ngắn đó đã gợi ý cho chúng tôi viết gấp cuốn sách nhỏ này, với mục đích giúp các nhà chăn nuôi gia súc, gia cầm của ta có trong tay một số tài liệu để tham khảo, trong khi chờ đợi những nhà chuyên môn về Nông nghiệp cung cấp thêm những thông tin về kỹ thuật mới mẻ hơn cho ngành chăn nuôi này.

Đây là đề tài trước đây hơn 30 năm chúng tôi đã nghiên cứu kỹ, và cũng đã cùng một số bằng hữu thực hành thành công. Vào thời đó, chúng tôi cũng có dịp viết một số bài đăng báo và đài phát thanh, chắc nhiều độc giả lớn tuổi đến nay vẫn còn nhớ...

Nuôi trùn, nuôi giòi là việc tương đối mới mẻ đối với đa số người mình. Có lẽ chỉ nghe bàn đến thôi cũng đã cho là điên lạ. Nhưng đây là ngành chăn nuôi mang tính công nghiệp của nhiều quốc gia trên thế giới, trong số đó có Mỹ.

Úc, Nhật Bản... họ đã nhờ nghề này mà phát đạt hơn một trăm năm nay rồi.

Trùn ngoài thiên nhiên tuy nhiều, nhưng đâu tập trung lại một chỗ cho chúng ta đào bới và bắt? Do đó, khai thác trùn có sẵn trong thiên nhiên là việc vô cùng vất vả mà mỗi lợi lại không bù đắp nổi công lao khó nhọc phải bỏ ra. Vì vậy, muốn có số lượng nhiều trùn để đáp ứng đủ cho nhu cầu chăn nuôi của mình thì chỉ còn cách noi gương các nước đi trước để tự nuôi mà thôi!

Tại nhiều nước, ngành nuôi trùn càng ngày càng phát đạt, vì ngoài việc dùng trùn làm thức ăn bổ dưỡng nuôi gia súc, gia cầm, lấy phân trùn dùng làm phân bón.

Phân trùn được đánh giá là loại phân giàu dinh dưỡng nhất cho cây, so với nhiều loại phân khác mà chúng ta biết đến, do đó giá bán rất cao.

Người ta nuôi giòi cũng dùng làm thức ăn nuôi gà vịt. Đây là loại thức ăn cho gia cầm vừa bổ dưỡng vừa rẻ tiền. Do vật nuôi tăng trọng nhanh, rút ngắn được thời gian chăn nuôi, nên mức lời được cao hơn...

Sở dĩ gọi là ngành chăn nuôi có tính công nghiệp vì nghề này được nuôi qui mô với máy móc hiện đại. Sản phẩm làm ra không những chỉ dành tiêu thụ trong nước mà còn được xuất khẩu ra nước ngoài, hằng năm thu về một số ngoại tệ đáng kể.

Trùn và giòi chứa rất nhiều đạm, là món ăn thích khẩu của gia cầm nói chung, làm chúng tăng trọng nhanh.

Phương pháp nuôi trùn và giòi tại các nước vừa kể rất đơn giản, mọi nguyên liệu dùng vào việc chăn nuôi các giống này nước ta đều có đủ, vừa dễ kiếm vừa rẻ tiền. Diện tích đất cũng không cần nhiều, nếu chúng ta chỉ nuôi với số lượng ít, có tính gia đình.

Có điều, việc nuôi trùn, nuôi giòi nên nuôi ở các vùng ngoại ô, vùng nông thôn, lý tưởng nhất là tại các nông trại, nơi đất đai vừa rộng rãi lại thừa người cư ngụ, để tránh ô nhiễm. Điều yêu cầu kế tiếp là vị trí nuôi trùn và giòi phải cách xa nhà ở, từ 50 mét, hay 100 mét trở lên mới tốt, vì tránh được sự hôi hám và ruồi nhặng... Vì vậy, diện tích đất đai có đủ rộng, ta mới nghĩ đến việc nuôi qui mô.

Dù phương pháp nuôi trùn, nuôi giòi quá giản đơn, những bước đầu chúng tôi vẫn xin khuyến qui vị nên tập thử nghiệm với số lượng ít. Chừng nào quen tay rành việc, lúc đó mới nuôi với số lượng nhiều hơn.

Mong Quý vị sớm gặt hái được thành công với ngành chăn nuôi mới mẻ này.

Viết tại Thủ Đức, Hè 2001

VIỆT CHƯƠNG

(Nguyễn Tú)

PHẦN I

**PHƯƠNG PHÁP
NUÔI TRƯỞNG**

CON TRÙN, ĐÂU CÓ GÌ ĐÁNG SỢ ?

Hầu hết người đời xưa nay đều sợ trùn (giun đất), không phải chỉ riêng đàn bà, trẻ con, mà có cả các đấng mày râu nữa ! Hễ thấy con trùn ngo ngoe xuất hiện ở đâu, hoặc vô tình đụng phải là người nào cũng gãi gãi như gai ốc nổi lên, hoặc xanh xám mặt mày... tưởng như chết khiếp !

Tuy sợ trùn, nhưng mọi người đều biết chắc một điều là con vật này hiền từ, vô hại, không hề biết cắn mổ ai, nó cũng không hề có nọc độc như rắn rết. Thế mà không hiểu sao hễ trông thấy hình dáng con trùn xuất hiện ở đâu thì lại sợ, lăm lét nhanh chân tránh xa ?

Chỉ có người ở nông thôn, vùng đồng ruộng, do hằng ngày họ phải tiếp xúc với đất đai qua việc trồng tỉa hoa màu nên quá “quen” với con trùn nên họ không còn quá ghê sợ như người cả đời sống ở thành thị. Trẻ con ở thôn quê, nhiều em còn đến nỗi dùng tay ngắt trùn ra từng khúc để làm mỗi câu cá, dù trùn có ngo ngoe quằn quại trên đầu các ngón tay, các em cũng không hề có một cảm giác sợ sệt gì...

Con trùn rất hiền, dù đó là giống trùn “Hổ” mình to như con lươn nhỏ. Trùn chỉ quằn quại khi bị người giẫm phải hoặc bắt nó, giết hại nó. Nhưng, đó là thứ phản ứng do quá đau đớn chứ không phải cắn mổ để tự vệ.

Thành ngữ ta có câu : “Con giun xéo lắm cũng quằn” có nghĩa đen là nếu chúng ta lỡ giẫm đạp trúng thì trùn

quần quai đau đớn, góc đầu lên như thể muốn chống cự lại vậy. Ông bà ta xưa mượn câu này để cảnh cáo cho những ai ỷ mạnh hiếp yếu, bắt nạt những kẻ dưới quyền mình. Người bị hiếp đáp dù có yếu thật, nhưng khi đã bị dồn vào bước đường cùng thì họ cũng liều chết để chống trả, chứ không ai đại gì xuôi tay chịu chết !

Trong kho tàng văn chương truyền khẩu của ta dưới thời phong kiến cũng có câu : “Con giun cái kiến”, đó là hai giống vật bé nhỏ, chỉ bị kẻ mạnh hiếp đáp chứ chúng đâu có hiếp đáp được ai! Người nào bị liệt vào hạng “Con giun cái kiến” đó là hạng người thấp cổ bé miệng, cả đời chỉ cam chịu để người khác bắt nạt.

Thân phận con trùn là như vậy, bản chất của nó là như vậy, thế nhưng không hiểu sao nhiều người vẫn sợ con trùn ?

Có lẽ do thân con trùn có nhiều nhớt và chính chất nhớt này làm cho thân trùn luôn luôn lấm láp bùn đất. Con trùn lại có nhiều khoang nhiều đốt, nên khi lỡ chạm tay vào nó tay thấy rám ráp ghê gai. Mặt khác, giống trùn chỉ sống ở nơi có rác rến dơ bẩn, sinh sôi nảy nở từng nùi trong các đồng phân trâu bò hôi hám, hoặc chui rúc dưới đất đai bẩn thỉu... Một con vật lúc nào cũng sống trong môi trường dơ bẩn hôi thối như vậy, thử hỏi ai lại không cảm thấy ghớm ghê tránh xa ?

Làm hàng ổ ăn luôn trong lòng đất, tất nhiên thức ăn của trùn cũng chỉ là đất đai, những chất mùn hữu cơ đã thối rữa... Nó thấp thu chất bổ dưỡng và thải ra ngoài phân đất dư thừa dưới dạng những viên nhỏ như viên cát của con Dã tràng ở sông, ở biển vậy.

Ăn như vậy mà trông con trùn nào cũng bóng lưỡng béo ngậy. Gà vịt được ăn nhiều trùn sẽ sồn sồn mạnh khỏe và tăng trọng rất nhanh.

Khi đã nuôi tròn, dù muốn dù không ta cũng phải tiếp xúc với tròn, hằng ngày phải gần gũi với nơi nuôi dưỡng chúng. Vì vậy, ta cần phải xóa bỏ cho bằng được mặc cảm ghê sợ chúng, không còn xa lánh chúng. Luôn luôn tự nhắc nhở mình, tự trấn an mình : đây là giống vô hại lại có ích rất nhiều cho ta. Có như vậy, ta mới dạn dĩ tiếp xúc với chúng.

Nuôi tròn, song không cần thiết phải dùng bằng tay để... bốc, hót nó, nhưng việc theo dõi, thì bắt buộc cho ăn, sinh trưởng, sự sinh sản của chúng thì bắt buộc phải tiếp xúc. Những công việc đó nếu vì sợ mà không theo dõi sát thì không chăn nuôi được.

Tóm lại, nếu cứ thấy tròn là gớm ghiếc đến nỗi không dám nhìn, thì không cách nào nuôi tròn thành công như ý được.

NHỮNG LỢI ÍCH ĐẾN TỪ CON TRÙN

Không phải đến bây giờ mà từ xưa, người ta đã biết đến những lợi ích to lớn do giống trùn mang lại cho đời sống con người. Nhờ có trùn mà đất đai được phì nhiêu thêm, giúp hoa màu cây trái được tươi tốt hơn, sản lượng thu hoạch cao hơn.

Trùn còn là nguồn thức ăn bổ dưỡng để nuôi gia cầm.

Có ai ngờ thứ sinh vật nhỏ bé, yếu ớt sống chui rúc trong đất, lại bị người đời ghê sợ mà có ích cho con người đến như vậy.

Lợi ích cho trùn mang lại :

- **Trùn làm tốt đất** : Trùn đất rất sợ ánh sáng nên chúng đào hang dưới đất để sống. Vì vậy ban ngày ít khi ta được thấy trùn xuất hiện. Chỉ có ban đêm tối trời trùn mới dám chui lên khỏi hang để kiếm ăn trên mặt đất mà thôi. Ban ngày gặp lúc trời vẫn vũ mưa bão thì trùn mới chịu bò ra khỏi hang.

Hang trùn nhỏ hẹp bằng thân con trùn chui lọt, nhưng chiều dài của hang thì lằng ngoằng ngang dọc dưới đất chẳng khác nào hang của chuột chù. Vì vậy dễ bị động đậy này thì chúng đã khôn ngoan luồn sang ngõ khác để tránh nạn.

Trùn đào hang đến đâu thì ăn đất đến đó, vì đất chính là thức ăn của nó. Chỉ có phân trùn là nó đùn hết lên miệng hang mà thôi. Chính nhờ thấy những đống phân nhỏ với những viên tròn như hạt cát lớn nổi trên mặt đất ta

mới biết bên dưới có hang tròn. Nhiều người dùng cuốc xẻng đào lên để bắt, hoặc dùng nước bở kết, nước xà bông, hoặc nước rau ngải đổ từ từ vào miệng hang, tròn sẽ bị sặc, bị ngộp tức tức bò lên...

Chính những hang tròn đào ngang dọc chằng chịt ở khắp tầng đất mặt đã làm cho đất được thoáng khí hơn, tơi xốp hơn, nhờ đó mà rễ cây phát triển mạnh, tìm được nhiều thức ăn bổ dưỡng trong đất để nuôi cây.

Vì biết được điều này, nên khi gặp những thửa đất quá khô cằn, nghèo nàn chất dinh dưỡng, cây cối đem trồng không sống nổi, thường gọi là đất chết, thế nhưng khi cấy tròn vào đất này trong một thời gian đất đó sẽ tốt ra ngay.

Cách cấy tròn là đào nhiều hố cạn bằng cái tô lớn rải rác khắp bề mặt cuộc đất. Mỗi hố như vậy ta thả vào vài ba con tròn, rồi dùng đất mùn, hay phân bò hoai, phân rác mục lấp miệng hố lại để tròn ở yên trong đó mà sống. Điều cần là nên tưới nước để đất được ẩm giúp tròn dễ dàng đào hang ngang dọc để kiếm thêm thức ăn theo quán tính cổ hữu của nó.

Sau một thời gian, cuộc đất chết đó trở nên tơi xốp, màu mỡ do số lượng ngày càng sinh sôi nảy nở nhiều hơn... hang ổ của chúng ngày càng dày đặc hơn...

- **Trùn làm thức ăn cho gà vịt** : Từ xa xưa, ông cha ta cũng biết trùn đất là thức ăn khoái khẩu của gà vịt, nên đã bắt trùn ở ngoài thiên nhiên để nuôi gà vịt cho mau lớn.

Lưu ý : Do trùn có tính hàn nên trong thời gian đầu ta không nên cho gà vịt ăn quá nhiều trùn. Chỉ cho chúng ăn lưng bầu điều để còn ăn thức ăn khác. Ta cần tập cho bộ tiêu hóa của chúng "quen" dần với thức ăn quá mát này một thời gian... sau đó ta mới cho chúng ăn trùn nhiều. Nhưng bữa chiều cũng chỉ cho gà vịt ăn trùn lưng bụng mà thôi. Kinh nghiệm cho thấy gà vịt ăn nhiều trùn vào bữa tối dễ bị lạnh bụng, hôm sau bị tiêu chảy và cú rủ như gà rù...

Riêng gà con, vịt con dưới hai tháng tuổi, không nên cho chúng ăn nhiều trùn, nhất là bữa tối, vì lạnh bụng, không tiêu dễ bị bệnh.

Việc dễ làm nhất là xua gà vịt đi theo sau đường cày, hề thấy có con trùn nào bị lười cày xới đất lên là gà vịt xúm vào tranh nhau rỉa mổ lôi ra cho bằng được để ăn.

Khi đã quen với cách kiếm ăn này rồi, thì từ đó hề con trâu đi trước, cái cày theo sau, và gà vịt cứ lẻo đẻo theo sau đường cày mà tiến tới.

Người ta còn tìm trùn ở những nơi tối tăm ẩm thấp như dưới các đáy lu, khạp ở sàn nước, hoặc trong những đồng rác, đồng phân chuồng đã ủ lâu ngày. Tìm trùn ở những nơi này thường được khá nhiều, vì chúng quẩn vào nhau cả nùi, chứ không phải chỉ một đôi con lẻ tẻ...

- **Trùn để làm mồi câu cá** : Giống cá đồng, cá sông đều thích ăn mồi trùn, vì vậy có mồi này thì câu rất nhạy, ít khi vác cần đi lại trở về không.

Khi mồi trùn đặt xuống nước, chất tanh tươi của nó sẽ tan trong nước rồi theo sóng nước mà lan tỏa ra một vùng rộng lớn, nên cá từ xa cũng đánh hơi biết được mà tìm đến ăn mồi.

Câu cá bằng mồi trùn còn nhạy hơn dùng mồi tôm tép. Trước khi đi câu, người ta đào trùn cho vào lon, vào hộp, trong đó nhớ để một ít đất ẩm để trùn chui rúc vô đó, mà không nghĩ cách tìm đường thoát thân nữa. Thế là ta đã có đủ mồi trùn để câu cả ngày.

Những "tay" có tài sát cá có cách dùng mồi trùn như cá đến như sau : họ gói một ít trùn vào trong một miếng vải mỏng rồi thả xuống nước, nơi họ sắp buông cần. Chất tanh của trùn trong bọc vải cứ lan tỏa ra xa khiến cá trong vùng đều tìm đến... nhưng không tài nào ăn được. Thế là mồi

lần họ buông cần là mỗi lần có cá đến tranh nhau ăn mồi, và cứ thế mà giục liên tay...

Ngày nay, tại nhiều nước, dân đi câu cũng thích sử dụng mồi trùn hơn những loại mồi khác. Mồi trùn được cho vào hộp để bán cho các thợ câu với giá rất cao, đắt gấp cả trăm lần thịt bò, thịt gà...

- **Trùn dùng làm mồi bắt chim** : Hầu hết các giống chim rừng đều ăn tạp, và trùn đất là thức ăn khoái khẩu của đa số chim rừng. Sáng ngày bay ra khỏi tổ mà vớ được con trùn, coi như chim được no bụng cả ngày nên con nào lại không thích ! Đặc biệt các loài chim Hét, Sáo sậu, Cà cưỡng, Quạ, Ác là, Chích chòe... đều thích ăn trùn đất. Chúng cũng khôn ngoan nhảy nhót sau đường cây để sẵn tìm những con trùn béo ngậy mà ăn...

Ta vốn có câu Thành ngữ : “Muốn ăn Hét phải đào giun”, có nghĩa là muốn có thịt chim Hét làm chả mà ăn thì nên đào trùn để làm mồi bắt chim Hét.

Chim Hét có bộ lông màu đen tuyền như chim Khách, mình nó nhỉnh hơn con Sáo sậu, đuôi cũng dài hơn. Giống chim này chỉ sống ở các tỉnh từ bắc Trung bộ trở ra, vì loài này chỉ thích nghi với vùng có khí hậu lạnh. Chim Hét rất thích ăn trùn, cho nên dùng mồi trùn mà bắt nó thì ít khi bị vuột. Có điều, ta phải tìm đúng nơi thường có chim Hét xuất hiện, đó là những thửa đất mới được cuốc cày. Sự khôn ngoan đã cho chúng biết những đường cày mới thường có trùn xuất hiện, cho nên chúng cứ quanh quẩn ở đây mà rình rập...

Bắt chim Hét một là dùng bẫy cò kè, bẫy bập, hai là móc trùn vào lưỡi câu thật nhỏ (dùng mồi nguyên con và chỉ móc lưỡi cào đầu con trùn) cắm bẫy và cần dọc theo đường cày còn thơm mùi đất mới. Chim Hét đậu ở gần bụi bờ gần đó, thấy trùn ngo ngoe là tức tức sà xuống đớp

ngay, thế là cổ nó mắc vào ngạnh lưỡi câu không sao thoát được.

Câu thành ngữ này tất nhiên có nghĩa bóng mang hàm ý giáo dục người đời : nên cố gắng làm việc để sống, không nên ỷ lại vào sự giúp đỡ của người khác, sống như vậy rất hèn hạ, tủi nhục.

Ngoài việc bẫy chim Hét, ta có thể dùng mồi trùn để bẫy nhiều loại chim khác như Gà Nước, chim Cuốc, Chiền chiện... theo cách vừa kể.

Không có trùn làm mồi nhử thì khó lòng bắt được các loại chim này.

- **Trùn làm thuốc trị bệnh cho người** : Một số nước Trung Quốc, Đại Hàn, Nhật Bản và ở Việt Nam trong dân gian từ lâu đã biết dùng trùn đất làm thuốc để trị một số bệnh như sốt rét, bệnh kinh phong...

NUÔI TRÙN LẤY PHÂN

Từ bao đời nay, có mấy ai nghĩ được rằng trên đời này lại có một loại phân bón tốt nhất, giúp hoa màu tươi tốt, sai hoa tốt quả hơn cả các loại phân ta thường dùng là phân chuồng và phân hóa học không ?

Chúng ta cũng nghe nói đến phân dơi, được đánh giá là loại phân tốt hơn phân chuồng, nhưng chỉ thích hợp với một số loại cây trồng nào đó mà thôi.

Còn loại phân tốt mà chúng tôi muốn nói đến ở đây, chính là phân trùn ! Phân của con trùn đất.

Từ lâu, nhà nông mình cũng biết đến con trùn đã góp sức rất nhiều trong việc cải thiện đất đai, và coi nó là con vật rất có ích. Những cuộc đất nào quá khô cằn, không màu mỡ, coi như là đất chết, đến nỗi cỏ dại cũng sống không nổi, thế nhưng chịu khó đào lỗ rải rác để thả trùn vào thì chẳng bao lâu sau vùng đất đó lại phì nhiêu, đem cây trồng vào là ra hoa kết trái.

Kết quả đó là do con trùn mang lại. Nhưng mọi người cũng chỉ nghĩ rằng nhờ trùn đào hang chằng chịt dưới tầng đất mặt làm cho đất trở nên thông thoáng, tới xóp dần ra, khiến cuộc đất tưởng chừng bỏ đi lại trở nên hữu dụng. Đâu ai ngờ ngoài công việc đào hang luồn lách ngang dọc đó, trùn còn bón vào cho đất một lượng phân của chính nó nên đất xấu mới trở thành đất tốt như vậy !

Bây giờ khoan bàn đến chất lượng của phân trùn ra sao, chỉ xin nói đến việc mà chắc có nhiều người thắc mắc

là với thân xác con trùn đất nhỏ nhoi bằng chiếc đũa như vậy thì khả năng thải được mấy tí phân ?

Chúng ta thừa biết là trùn ăn đất mà sống. Nếu mổ bụng con trùn ra ta sẽ thấy số đất mà nó ngốn vào bụng có thể nói gần bằng cơ thể của nó ! Thức ăn thì nhiều nhưng chất bổ dưỡng trong đó nào được bao nhiêu ! Hệ thống tiêu hóa của trùn chỉ chất lọc chất bổ dưỡng trong đất để nuôi thân, còn thừa lại bao nhiêu là cặn bã được thải hết ra ngoài. Những viên phân nhỏ và tròn mang màu xám của đất được trùn đùn lên ở cửa hang, chính là phân của nó.

Tất nhiên lượng phân như vậy không nhiều, nhưng nếu trùn là số nhiều thì vấn đề lại khác.

Trong đời sống thiên nhiên, trùn kiếm ăn cũng khó nhọc nên mật độ sống không cao. Nếu vác cuốc đi đào, ít khi ta gặp được nhiều trùn sống chung một chỗ. Còn nếu được gom nuôi theo lối nuôi công nghiệp, như nhiều nước trên thế giới đang nuôi thì lượng phân của chúng thu gom lại được đâu phải ít..

Dạ phân trùn rất giàu chất dinh dưỡng hơn các loại phân mà chúng ta thường dùng từ trước đến nay, nên từ giới trồng hoa kiểng cho đến người trồng cây công nghiệp dài ngày như Cao su, Tiêu, Cà phê... đều thích sử dụng nó. Nhờ đó mà thị trường tiêu thụ phân trùn càng ngày càng được mở rộng.

Qua nhiều thí nghiệm tại nhiều quốc gia cho thấy các loại cây trồng được bón phân trùn đều tăng trưởng nhanh, năng suất vượt trội gấp nhiều lần, sao với việc bón các loại phân vô cơ hoặc hữu cơ.

Tạo ra được số lượng nhiều phân trùn như vậy, chỉ có cách nuôi trùn qui mô theo dạng công nghiệp mới có được. Còn nuôi trùn theo lối thủ công, có tính gia đình cách nuôi nhỏ thì cái lợi đáng kể chính là... thu hoạch "con" chứ không phải là "phân trùn".

Thế nhưng, nuôi ít thì thu hoạch ít. Nếu chịu khó gom phân trùn lại trong nhiều đợt thì cũng thêm được một mối lợi cho mình. Đàng **Đào** chúng ta cũng phải thu hoạch phân trùn theo định kỳ : hễ thấy lượng phân trùn đùn lên mặt thùng, mặt xô khá dày thì ta phải gạn hốt ra. Nên dùng cái bay nhỏ để xúc từ từ từng bay một cho đến hết. Sau đó bổ sung thức ăn vào để lấp đầy chỗ trống mà chúng ta vừa hốt ra.

Cũng cần xin nói thêm, lượng đất trong các dụng cụ nuôi trùn sau mỗi lần thu hoạch cũng là thứ phân trùn tốt. Nên trộn chung với phân nguyên chất để dành bón cho cây trái, hoa màu trong vườn tược của mình.

Phân trùn gom lại nên ủ đóng vào một nơi cao ráo, mát mẻ, sao cho nắng không rọi tới, mưa không tạt vào để chờ lúc cần sử dụng có sẵn mà dùng đến. Tốt hơn hết là bên trên phải có mái che, như cách ủ phân chuồng vậy.

- **Nghề nuôi trùn tại nước ta** : Nước ta, từ trước đến nay chưa ai nghĩ đến việc nuôi trùn là một nghề, dù là chỉ trong phạm vi nhỏ hẹp gia đình. Nếu có ai đó đã nuôi thì có lẽ cũng để thử nghiệm mà thôi.

Chúng tôi hy vọng rằng trong một tương lai rất gần, nghề nuôi trùn tại nước ta sẽ được nhiều người hưởng ứng mà nhập cuộc. Nhất là khi ai cũng thấy được mối lợi lớn do nghề này mang lại. Chỉ đến ngày đó, may ra số cung mới đáp ứng đủ số cầu, ta không cần phải nhọc công đào bới ở bên ngoài, và cũng không phải đi mua trùn với giá đắt, bữa có bữa không thật đáng bực mình !

Đây là nghề dễ thực hiện, mà số vốn bỏ ra không đáng là bao, trong khi đó thị trường tiêu thụ lại khá rộng.

Trước đây, người mình cũng biết “nuôi” trùn, nuôi bằng cách ủ phân, ủ rác thành đống lâu ngày cho hoại mục. Đó là cách giúp trùn có nơi cư trú, lý tưởng để sinh sôi

nảy nở nhiều... Nhờ đó mới kiếm được một ít trùn cho gà vịt ăn. Và các đồng phân đã hoại mục kia sẽ chuyển ra ngoài ruộng, ngoài vườn để bón cho đất đai được thêm màu mỡ.

Nếu vườn tược rộng rãi, tạo ra được nhiều hố ủ phân chuồng, phân rác như vậy lại là điều hay : vừa có phân để trồng hoa màu, vừa tạo được một số lượng trùn khá lớn để làm thức ăn bổ dưỡng cho gà vịt, tiết kiệm được một số tiền không nhỏ...

Đây cũng được coi là cách khai thác trùn có trong thiên nhiên, cách này hữu hiệu hơn cách vác cuốc ra vườn đi tìm từng con, không khoa học chút nào...

TÌM NGUỒN TRÙN GIỐNG

Trùn đất có nhiều giống. Hiện nay chưa có một thống kê nào về vấn đề này đáng cho chúng ta tìm cày, nhưng chắc chắn là trên thế giới có đến vài ngàn giống trùn khác nhau.

Số trùn này được phân bố khắp các châu lục (trừ Bắc và Nam bán cầu do thời tiết quá khắc nghiệt), và gần như mỗi châu lục đều có một số giống trùn riêng, thích hợp với khí hậu vùng chúng sống.

Nhìn chung, thì trùn đất (tên khoa học là *Pheretima asiatica* M.) đều có dạng na ná như nhau. Thân chúng được chia làm nhiều đốt, chúng không chân, di chuyển được nhờ bốn cặp lông ngắn nhưng cứng nằm ở mặt bụng và hai bên thân mình.

Khi cần trườn tới, bốn đôi lông cứng này chôi xuống đất làm điểm tựa chắc chắn cho những đốt phía sau thân uốn éo rườn lên.

Các giống có thể khác nhau về kích thước, như to nhỏ, dài ngắn... Có thể chúng khác nhau ở số đốt mang trên mình... Và cũng có thể khác nhau ở màu sắc và vị trí của các lỗ sinh thực khí...

Các nhà động vật học căn cứ vào các điểm khác biệt đó mà phân ra "Họ" ra "Chi" cho các giống trùn. Chẳng hạn giống trùn đất có tại châu Á chủ yếu thuộc chi *Megascolecidea*, còn trùn khoang tại nước ta thuộc chi *Pheretima aspergillum*.

Đó là nói về giống.

Bây giờ xin nói về con giống.

Tại các nước nuôi trùn công nghiệp, việc mua trùn giống về nuôi không còn là việc đáng lưu tâm, vì khi đã có cầu thì có nhiều nơi cung cấp. Còn ở ta, ngành chăn nuôi này còn quá mới mẻ, gần như mới rục rịch bắt đầu, vì vậy chưa có một cơ sở công tư nào đảm trách dịch vụ này cả !

Chúng tôi hy vọng rằng, trong một thời gian ngắn nữa thôi, biết đâu sau năm 2001, thị trường trùn giống sẽ ra đời (?) nhờ vào sự góp sức của các chuyên gia Nông Nghiệp giàu kinh nghiệm lưu tâm hướng dẫn.

Bước đầu, chúng tôi xin khuyên quý vị nên bắt tay vào việc thực tập cho thạo tay nghề. Hơn nữa, yêu cầu trước mắt của chúng tôi hiện nay là làm sao nuôi cho được số lượng trùn vừa đủ cung ứng cho nhu cầu chăn nuôi gà vịt của mình, khỏi phải tốn nhiều công của tìm mua số trùn trôi nổi bán ở ngoài chợ, lúc có lúc không, khi giá này khi giá khác...

Nếu mục đích tạm thời chỉ giản đơn như vậy, thì con giống đâu cần phải tìm kiếm đâu xa, chúng đang sống ngoài thiên nhiên, chung quanh nơi ta ở. Điều này thiết nghĩ không khó lắm, vì trùn có khắp mọi nơi, ở đâu có phân trùn đùn lên hang ổ thì ở đó có chúng.

Nơi trùn ở là nơi ẩm thấp (nhưng không được úng ngập) nơi đất có nhiều mùn như ở hai chuối ở các vùng

Chỉ bắt những con còn nguyên vẹn, không đứt khúc là được. Quý vị cũng biết mình trùn rất bỏ, cơ hồ chỉ có một

lớp da mỏng nhánh mà thôi, vì vậy dễ gặp lưỡi cuốc lưỡi cày xấn vào thì làm sạ còn nguyên vẹn !

Những con trùn bị đứt khúc làm hai, nhiều người cho rằng chúng vẫn sống được. Xin thưa, điều này không đúng. Khi con trùn đã bị đứt làm hai khúc thì chúng chỉ sống ngắn ngủi trong một buổi là cùng.

Số lượng con giống mà ta cần lúc đầu đầu phải số nhiều. Ta phải nhân giống rộng ra, nhiều hơn. Đặc biệt giống trùn đất rất dễ sống, không có chuyện “lạ nước lạ cái” đối với chúng. Chỉ cần môi trường sống thích hợp như độ ẩm cần thiết, thức ăn đầy đủ là chúng sống mạnh và sinh sản bình thường.

Giống trùn cũng cần đến sự yên tĩnh, chúng cũng thích được “an cư” nếu nơi đó thức ăn đầy đủ. Đó cũng là cá tính đặc biệt của chúng, người chăn nuôi cần phải biết đến. Những hộc nuôi trùn, nếu cần xê dịch thì xê dịch nhẹ nhàng, không nên xăm xoi, xáo xối môi trường sống của chúng.

Số trùn sinh sống tại nước ta có cả trăm giống, nhỏ nhất là trùn Chỉ, to nhất là trùn Hổ. Trùn Chỉ sống từng nùi ở các ruộng rãnh hoặc đáy sông. Trùn chỉ dùng làm thức ăn cho cá kiểng rất tốt, nhưng giống này không ai nuôi, vì ngoài thiên nhiên có sẵn rất nhiều, ai làm siêng chăm vớt đi vớt cũng đủ làm mồi cho cá kiểng ăn, mà dù có bỏ tiền ra mua cũng không đắt. Loại trùn Hổ thì quá to, nhiều khi gà vịt sợ không dám mổ. Trùn khoang, trùn Huyết xưa nay vốn là thức ăn khoái khẩu của gia cầm.

THỨC ĂN CỦA TRÙN ĐẤT

Trong đời sống tự nhiên, con trùn chỉ biết ăn đất để sống. Hễ đói gấp đất là ăn, chứ không cách nào chọn lựa. Sở dĩ người đời đặt cho nó tên là “Trùn đất”, không hẳn do chúng biết đào hang sống sâu trong lòng đất, mà còn ở lý do chúng chỉ biết ăn đất mà sống.

Bắt một con trùn rồi dùng hai cái đinh nhỏ đóng căng thẳng ra hai đầu, mổ bụng nó ra ta chỉ thấy bên trong chứa toàn đất, chứ không có thức ăn gì khác. Và hình như lúc nào bụng trùn cũng no nê như vậy. Lúc nào ta trông chúng mình cũng mập mập bóng lưỡng, ai ngờ bên trong chỉ nặng nề với khối đất mà thôi.

Do kỵ ánh sáng nên ban ngày trùn chỉ thu mình ở dưới hang sâu, nhưng điều đó không có nghĩa là suốt ngày chúng chỉ biết nằm yên ngoi nghỉ ! Trùn vẫn tiếp tục đào hang để có đất cho vào bụng.

Trùn thích ăn đất mùn, trong đó có chứa nhiều chất hữu cơ thối rữa, mục nát. Cơ quan tiêu hóa của trùn sẽ gạn lọc những chất bổ nuôi thân, phần đất cặn bã còn lại thì được thải hết ra ngoài, gọi là phân trùn. Chỉ có ban đêm, tối trời trùn mới dám bò lên mặt đất để tìm cái ăn.

Lối sống khác lạ lấy đêm làm ngày của trùn không ngờ lại là điều hay đối với chúng, vì nhờ đó mà giống nòi chúng mới được trường tồn. Chúng ta đều biết trùn vốn là giống có rất nhiều kẻ thù lúc nào cũng chực sẵn đó để ăn thịt. Ngay loài kiến bé nhỏ là thế, nhưng gặp trùn chúng cũng không tha...

Cũng xin được nói thêm, ban ngày trong những lúc trời chuyển mưa, trời đang nắng trở nên âm u do mây đen kéo về đen kịt, chúng cũng bò ra khỏi hang để lên mặt đất tìm mồi.

Xin quý vị nhớ kỹ cho điều này, vì nó nằm trong kỹ thuật nuôi trùn. Ai lơ là đến điều này nuôi trùn sẽ gặp thất bại.

Điều này cho ta hiểu, nếu gặp được môi trường sống tốt, lúc nào thức ăn kề cận cũng dư thừa thì sự kiếm sống của trùn sẽ đỡ vất vả hơn. Chúng chỉ quanh quẩn tìm cái ăn tại chỗ, chứ không phải gồng mình đào cả thước hang dài mới tìm đủ chất bổ để nuôi thân.

Người ta nuôi trùn trong dụng cụ chăn nuôi riêng, đó là thùng gỗ, thau nhựa, thùng nhựa hoặc hồ xi măng... cần phải cung cấp thức ăn bổ dưỡng thường xuyên cho nó thì mới sinh trưởng tốt và sinh sản đều được.

Vậy trùn nuôi tại nhà ta cần phải cung cấp loại thức ăn gì cho hợp với nó ?

Đây là vấn đề quan trọng cần phải xét đến. Vì bất cứ nuôi một giống gì, dù chim hay thú, ta cần phải tìm hiểu đến thức ăn thích hợp với chúng ra sao. Mặc dầu ta vẫn thừa biết rằng hầu hết các loại chim muông hoang dã đều biết ăn tạp.

Nếu tìm được thức ăn hợp khẩu mà nuôi thì vật nuôi chắc chắn sẽ sống mạnh. Ngược lại, nếu ép chúng ăn những thức ăn lạ mùi, lạ miệng, có thể chúng sẽ bỏ ăn, hoặc chỉ ăn cầm chừng để rồi suy kiệt sức lực mà chết.

Ví dụ : nuôi gấu tại chuồng, dù đã tập được cho chúng ăn cơm, nhưng khẩu phần trong ngày vẫn không thể thiếu mật ong (hay đường), trái cây và thịt. Nuôi chim Cu Gáy phải có lúa, có đậu mới sung, còn cho ăn thức ăn cao cấp là kê, chưa chắc đã tốt...

Thức ăn nuôi trùn rất giản dị, kể kiểm lại rẻ tiền. Tại nước ta, trừ các vùng đô thị ra, đâu đâu cũng có loại thức ăn này cho trùn cả. Đó chỉ là phân chuồng hoai, phân rác mục, và chút ít rau cải, lá cây...

- **Phân chuồng** : tốt nhất là phân trâu bò, thay thế bằng phân ngựa, phân heo cũng được. Dùng phân này trộn chung với ít rơm rạ vụn đem chất đống ủ lâu ngày cho thật hoai. Phân ủ hoai như vậy thường phải từ 6 tháng trở lên mới tốt, như vậy trùn mới thích ăn, lại ít hôi hám, tránh cho người nuôi sự khó chịu...

- **Phân rác** : còn gọi là phân bồi, trong đó gồm có rơm, rạ vụn, xác mía, cây lục bình, cỏ dại, lá cây... trộn chung với một ít phân chuồng, xác cá, bánh dầu, xác dừa... cũng chất thành đống ủ lâu ngày cho mục nát thành mùn tối xốp... Trong thời gian ủ cần phải tưới nước hằng ngày, và cứ vài tháng một lần phải xóc xáo lên rồi ủ lại.

Hai thứ phân này trộn lẫn vào nhau theo tỷ lệ nửa nọ nửa kia, hoặc phân chuồng nhiều hơn càng tốt. Trong trường hợp không sẵn phân rác, ta có thể tìm đất mùn thay vào cũng tạm được.

Đây là loại thức ăn khoái khẩu của trùn đất. Thức ăn này không phải chờ tới bữa, hoặc mỗi ngày cung cấp cho chúng một ít, mà nên đổ đầy thùng, đầy xô cho chúng chui rúc trong đó mà ăn dần...

Ngoài thức ăn đó ra, thỉnh thoảng ta rắc lên mặt thùng, mặt xô, dụng cụ nuôi chúng một ít rau cải (loại phế thải ở các hàng rau ngoài chợ) hoặc lá cây cũng được. Những thứ này sẽ thối rữa, làm thức ăn tốt cho trùn.

Nuôi trùn không cần cho uống nước, mà chỉ cần giữ môi trường sống của chúng thường xuyên đủ độ ẩm là được. Điều này có nghĩa là mỗi ngày, hoặc vài ngày một lần, ta phải chịu khó tưới nước sơ qua trên khắp mặt thùng,

mặt sô, đủ làm cho “đất” ẩm (không được ướt) từ trên xuống dưới là được.

Trùn không thể sống với môi trường “đất” quá khô, hoặc quá ướt. Đất quá khô, vón cục lại rắn chắc sẽ là thức ăn khó... nuốt của trùn. Còn đất bị úng thủy trùn sẽ chết ngộp, do đó không nên tưới nhiều nước vào dụng cụ nuôi.

Tóm lại thức ăn của trùn rất dễ kiếm, rất rẻ tiền, ta có thể tự tạo ra được. Những vị nào ở gần chợ, nhất là các chợ

khi khỏi mặt tiền mua mà lại có được số lượng nhiều... cái mà ủ đông lại lâu ngày cho thối rữa cũng là thức ăn tốt cho trùn.

Như vậy, muốn nuôi trùn, dù số lượng ít hay nhiều, ta cũng nên lo liệu trước nguồn thức ăn đầy đủ để cung cấp cho chúng. Việc cung cấp lần đầu rất quan trọng, vì cần đến số lượng rất nhiều. Các dụng cụ nuôi đều phải đổ gần đầy “đất” như vậy trùn giống mới có môi trường sống thoải mái, không khác gì môi trường chúng đã sống ngoài thiên nhiên vậy. Thức ăn cần bổ sung sau này, thỉnh thoảng mới thêm một lần, nhưng chỉ chút ít, không đáng lo nữa.

Thức ăn của trùn vốn là phân, chẳng khác gì một thứ... đất tốt, đất màu mỡ. Ta cần chỉ trộn một lần cho nhiều, nếu dùng dư thì cứ chất đông lại để dùng dần về sau vẫn tốt.

Có điều phân mà để ngoài trời lâu ngày, mưa nắng sẽ làm tiêu hao chất bổ dưỡng, do đó phải có mái che đậy kỹ bên trên. Hơn nữa, do phân ủ đông lâu ngày nồng hơi, vì vậy trước khi sử dụng ta nên xới xáo trước một vài ngày, và tất nhiên trong “đất” đó phải không có kiến mới được.

PHƯƠNG PHÁP NUÔI TRÙN ĐẤT

Như phần trên chúng tôi đã có dịp trình bày, sự tốn kém nuôi trùn đất không đáng lo, vì thức ăn dễ kiếm, dụng cụ chăn nuôi thô sơ, ai khéo tay có thể tự chế, tự làm được, mà có mua cũng không quá nhiều tiền.

Như vậy, tiền bạc và công sức bỏ ra cho ngành chăn nuôi mới mẻ này không nhiều, vừa sức của mọi người, mà mỗi thu vào lại quá lớn, do có thị trường tiêu thụ rộng.

Đây là ngành chăn nuôi sinh được nhiều lợi mà trước đây ít có người nghĩ đến, cho nên nó mới mẻ đối với nước ta. Nhưng, đối với nhiều nước trên thế giới thì ngành chăn nuôi trùn đất đã được phát triển từ trăm năm nay, và đã trở thành công nghiệp hóa, nuôi qui mô, và là mặt hàng xuất khẩu giá trị chứ không phải chỉ quanh quẩn tiêu thụ trong nước của họ.

Phương pháp nuôi trùn đất thật ra không khó, tuy nhiên nếu quý vị không nắm vững phần kỹ thuật thì thất bại cũng dễ dàng đến ngay trong phút chốc : bao nhiêu trùn sẽ bỏ chỗ nuôi mà kéo nhau đi hết !

Hiện tượng này có khác gì cho con chim quí được nuôi trong lồng hàng chục năm trời, nhưng nếu một ngày nào đó chủ lơ đãng mở cửa lồng cho chim ăn uống mà quên đóng chặt cửa lồng, để chim bay ra khỏi lồng sải cánh bay xa...

Con trùn chúng ta nuôi tuy không cánh, không chân, nhưng nó cũng biết cách thoát ra được khỏi chỗ nuôi nấng

nó dễ dàng và nhanh như... con chim vô tình vô nghĩa kia vậy ! Quý vị có tin điều đó sẽ xảy ra cho mình không ?

Cái khó của việc nuôi trùn đất là phải biết cách giữ "chân" nó lại, nhưng giữ chân bằng cách nào ? Điều này không khó lắm, nếu chúng ta biết cảnh giác thường xuyên :

- **Nuôi trong nhà, trong trại** : Trong đời sống tự nhiên ở ngoài trời, trùn đất rất sợ ánh sáng nên chúng chỉ làm tổ ở nơi có bóng râm, như cạnh các gốc cây, cạnh bụi chuối, dưới đít lu, đít khạp... Giữa ban ngày ban mặt trời nắng chang chang ít khi ta thấy con trùn nào xuất hiện. Vì vậy, nuôi trùn ta phải nuôi trong nhà hay trong trại để tránh mưa nắng, và cũng để tiện cho việc chăm sóc.

Nếu nuôi với số lượng ít thì nuôi bên chái nhà cũng được, còn nuôi với số lượng nhiều thì phải làm trại mà nuôi. Nhà hay trại có thể lợp lá, lợp tôn, lợp ngói, nền đất nện hay tráng xi măng cũng được. Chung quanh nhà cần có vách, nhưng nên trở nhiều cửa sổ để được thông thoáng, đón được nhiều ánh sáng bên ngoài vào nhiều chừng nào tốt chừng ấy.

Nếu trong nhà hay trại mà có ánh nắng ban mai hoặc nắng chiều rọi vào trong vài giờ lại càng tốt. Nhà hay trại nuôi trùn mà lúc nào cũng tối tăm như hũ nút là điều nên tránh. Vì trong cảnh tối tăm thường trực đó trùn nuôi sẽ dễ dàng rời chỗ ở bỏ đi, do bản tính của giống này là như vậy.

Có thể nói, chính bóng tối trong nhà hay trại đã đồng lõa với sự đào thoát của trùn đang nuôi trong nhà, trong trại. Chính vì vậy, làm nhà làm trại nuôi trùn phải mở nhiều cửa sổ, sao cho ánh sáng bên ngoài vào tràn ngập khắp mọi chỗ mọi nơi mới tốt. Ngược lại, nếu trong nhà tối tăm thì phải có biện pháp phòng ngừa hữu hiệu, đó là phải có hệ thống đèn chiếu sáng, dù là trong ban ngày.

- **Đèn chiếu sáng** : Bản tính cố hữu của trùn đất là kị ánh sáng, cho nên bất cứ đêm hay ngày, hễ ngoi đầu lên khỏi mặt đất mà thấy ánh sáng chói vào, dù đó là ánh sáng của mặt trời hay của đèn điện, đèn dầu trùn cũng rút mình sâu vào lòng đất, không con nào đủ can đảm trồi đầu lên nữa.

Biết bản tính của chúng như vậy, ta cần phải thiết kế tại nơi nuôi trùn một hệ thống đèn chiếu sáng hữu hiệu mới tốt. Chính nguồn sáng này mới là rào cản vững chắc nhất bắt trùn phải ở yên mãi mãi nơi chúng ở. Đó là cách hữu hiệu nhất trong tất cả cách mà chúng ta đã áp dụng cho tất cả vật nuôi khác...

Những bóng đèn này cần treo thấp để tạo nguồn sáng đủ mạnh. Nếu ánh sáng đó quá yếu, kết quả cũng như không. Nguồn sáng phải được rọi thẳng vào thùng, vào xô vào hồ xi măng, những dụng cụ nuôi trùn. Ngoài chỗ đó ra, chung quanh tối tăm cũng được. Xin được lưu ý là giống trùn đất chỉ kị ánh sáng, chứ không bị ảnh hưởng đến nhiệt độ.

Ở những vùng sâu, vùng xa chưa có điện thì có thể đốt đèn dầu, miễn sao tạo được độ sáng đủ sức "trấn áp" cho trùn sợ là được.

Đèn chiếu sáng phải sử dụng suốt đêm. Ban ngày những lúc trời âm u do chuyển mưa, thời tiết thay đổi bất thường, nhất là lúc bên ngoài có chớp giáng sấm giạt là lúc cần phải có đèn chiếu sáng. Nếu chậm trễ bật đèn, trùn sẽ rời chỗ ở bỏ đi.

Sự phiền phức của việc nuôi trùn là ở chỗ đó. Người nuôi trùn cần phải cảnh giác cao độ với việc tắt đèn đúng lúc. Phải làm sao trùn liệu được lúc nào trời sắp chuyển mưa để có đèn chiếu sáng kịp.

Việc lo đèn chiếu sáng đúng lúc là bí quyết dẫn đến thành công của việc nuôi trùn đất.

Người nào coi thường việc này chắc chắn nuôi trùn sẽ gặp thất bại.

Quý vị thử nghĩ khi trùn đất đã bò ra khỏi nơi nuôi thì chúng sẽ bò tứ tán mỗi con một nơi, nếu ta có may mắn phát giác được kịp lúc thì cũng đành bó tay, vì không làm sao bắt lại được ! Chẳng lẽ đi bắt từng con ? Chẳng lẽ dùng chổi quét gom lại mà bắt ? Cần phải nghĩ đến tình huống khó xử này mà lo cảnh giác cao hơn...

Phải đề phòng cúp điện bất thành linh. Trong trường hợp này chỉ còn cách dùng đèn dầu (nếu nuôi ít), dùng máy phát điện riêng, dùng bình ắc qui... Tốt hơn hết, nên trữ nhiều đèn dầu để "cứu nguy" kịp lúc.

Tóm lại, không có một thứ rào cản nào giúp trùn khỏi đào thoát nơi nuôi chúng hữu hiệu bằng ánh sáng. Ánh sáng đầy đủ và có liên tục suốt đêm ngày tại nơi nuôi trùn sẽ đóng góp phần lớn trong sự thành công cho ngành chăn nuôi mới mẻ này.

- **Dụng cụ nuôi trùn** : Dụng cụ nuôi trùn là nơi dùng nhốt một số trùn giống vào đó để chúng sống và sinh sôi nảy nở sau này. Cũng như cách ta nuôi chim thì phải có lồng, nuôi chó thì dùng cũi vậy.

Dụng cụ nuôi trùn cần kích thước lớn hay nhỏ, số lượng nhiều hay ít, và làm bằng chất liệu gì là còn tùy vào ý định của mỗi người. Lời khuyên của chúng tôi là nên tiết kiệm trong mua sắm, vì trong ngành chăn nuôi mới mẻ này chúng ta chỉ cần đồ bền chứ không cần đồ đẹp đắt tiền. Ai có khả năng đóng được lại càng hay.

Nó có thể là cái thùng gỗ tạp, là cái xô nhựa, thùng nhựa, hồ xi măng. Nếu tính chuyện làm ăn lâu dài, xong lứa này lại nuôi tiếp sang lứa khác thì ta sắm những thứ bền chắc, còn nếu nuôi ít, nuôi thử nghiệm thì ai đại gì lại bỏ vốn ra nhiều, sắm chỉ những thứ đắt tiền ?...

a. *Thùng gỗ* : Nuôi trùn bằng thùng gỗ cũng được vì đầu có chứa nước mà sợ mau mục. Thùng để nuôi trùn đóng đầu cần đẹp, ai khéo tay cũng làm được việc này. Điều đòi hỏi là phải ghép ván cho kín mạch, không tạo kẽ hở là được, phòng ngừa trùn sẽ theo kẽ hở này mà chui hết ra ngoài. Ván đóng thùng nuôi trùn không cần bào láng, cũng không cần sơn phết, miễn sao có độ bền, lâu mục là được.

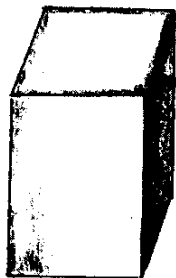
Hình dáng của thùng gỗ ra sao cũng được, miễn là thùng có dung tích tối thiểu vài ba chục phân khối trở lên, trong đó chiều cao bắt buộc phải hơn 50cm. Đóng thùng cho to mà cạn đáy không thích hợp với việc nuôi trùn, vì thói quen của trùn là thích ở dưới độ sâu hơn là trên tầng đất mặt.

b. *Sô nhựa* : Sô nhựa hiện được bán rất nhiều với kích cỡ khác nhau. Sô nhựa dùng nuôi trùn rất thích hợp, vì nó có độ bền tốt do không mục và cũng không bị mối mọt tấn công như gỗ ván. Có điều khi sử dụng nên nhẹ tay, chiếc nào bị nứt phải loại bỏ vì nuôi trùn không được. Một lẽ dễ hiểu là giống trùn rất ranh ma, chúng biết nương theo những kẽ hở để đào thoát ra ngoài...

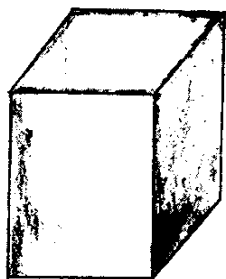
Nên chọn những xô nhựa loại trung trở lên, loại có dung tích chứa được khoảng 40 lít nước. Tất nhiên, xô cũng phải có chiều cao trên 50cm mới tốt.

Vì sao chiều cao của dụng cụ nuôi trùn phải trên 50cm, chúng tôi sẽ trình bày sau...

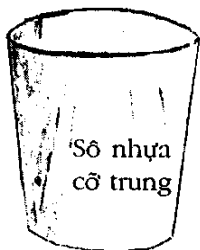
Ngoài thị trường chúng tôi cũng thấy bán loại thùng nhựa, hình thù giống như cái xô lớn, dùng nuôi trùn rất tốt.



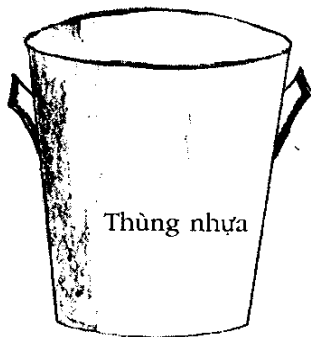
Thùng gỗ
đáy vuông



Thùng gỗ đáy chữ nhật



Sô nhựa
cỡ trung



Thùng nhựa

- c. *Hồ xi măng* : Gọi là hồ xi măng tức là dùng gạch và xi măng để xây thành hồ, như kiểu hồ dùng chứa nước vậy.

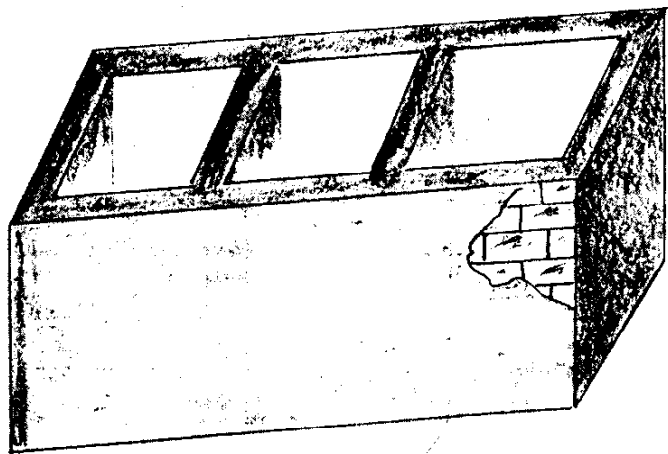
Xây hồ xi măng để nuôi trùn là cách nuôi có tính lâu dài, nuôi từ lứa này sang lứa khác, từ năm này qua năm khác. Hồ bằng gạch thì độ bền chắc của nó ai cũng biết ra sao rồi. Nuôi trùn bằng hồ xi măng còn tốt hơn nuôi ở thùng gỗ hay sô nhựa nữa, vì nuôi được số lượng nhiều. Hồ có thể xây với diện tích rộng hẹp ra sao là tùy vào ý thích của mỗi người, tùy vào sự sử dụng của mỗi người. Nhưng,

theo thiện ý của chúng tôi nếu hồ nhỏ quá thì bất lợi, mà rộng quá lại bất tiện. Tốt nhất bề cạnh đáy nên có kích thước 0,8m x 0,8m hoặc 0,6m x 1m là vừa. Còn chiều cao của hồ cũng khoảng từ 50 đến 70 mà thôi.

Hồ có thể làm nhiều ngăn liên kết nhau. Vách ngăn ở giữa tốt nhất vẫn được xây bằng gạch. Mặt trong của hồ nên tô kỹ, không cần quét vôi, và cũng không cần lót gạch men.

Hồ có thể xây ngay trong trại, trong nhà nuôi trùn, nơi có sẵn mái che và hệ thống đèn chiếu sáng đầy đủ.

Trong nhà hay trại nuôi trùn, ta có thể sắp xếp các thùng gỗ hay xô nhựa, thùng nhựa kê cạnh với hồ xi măng này, miễn là nơi đó cả ngày lẫn đêm đều tiếp nhận được lượng ánh sáng đầy đủ.



Kiểu hồ xi măng (3 ngăn)

- **Cách nuôi trùn** : Sau khi đã sắm sửa đầy đủ mọi dụng cụ chăn nuôi, và cả thức ăn cho trùn (gồm phân chuồng hoai, phân rác mục, tạm gọi là “đất” thì còn một việc chót phải lo, đó là kiếm đủ số trùn giống, là bắt tay vào việc chăn nuôi.

Số trùn giống này hề bắt xong là cho vào môi trường chăn nuôi ngay mới tốt. Việc để qua buổi hay qua ngày mới nuôi là chuyện bất đắc dĩ mà thôi, trong trường hợp này phải rộng chúng vào một cái xô lớn, bên trong chứa nhiều “đất” hoặc mùn để chúng chui rúc vào đó mà ẩn nấp, đồng thời cũng tìm được thức ăn mà sống tạm. Nếu cứ để trùn nằm trơ ra đó thì thế nào chúng cũng suy kiệt sức mà chết.

Trước khi đổ đất vào các dụng cụ nuôi trùn, ta nên cẩn thận kiểm soát lại xem trong đống “đất” sắp sử dụng có kiến vào... “đống đò” không. Nếu có phải loại trừ ngay và loại trừ cho hết, vì kiến và trùn “không đội trời chung”. Đất đổ vào dụng cụ nuôi phải đổ gần đây, chứ không thể đổ lưng chừng được. Vì sao ?

- Một lẽ dễ hiểu là giống trùn tính nhát, và đây cũng là khả năng tự vệ của nó. Luật rừng chỉ có “mạnh hiếp yếu” mà “mạnh được yếu thua”, “cá lớn nuốt cá bé” nên thú mạnh mặc sức tấn công thú yếu, còn thú yếu thì lúc nào cũng chịu lép vế dành “đào vi thượng sách” vậy !

Con trùn khi gặp nguy không sao đương cự được, nên chỉ còn cách biết đào hang sâu để lánh thân. Chỉ lúc nào cảm thấy yên tĩnh, chúng mới lần mò lên tận miệng hang để đón chút dưỡng khí bên ngoài lọt vào mà sống. Nhưng khi bị động thì chúng liền rút nhanh xuống đất.

Chính vì lẽ đó nên các dụng cụ nuôi trùn bắt buộc phải có chiều sâu ít ra cũng bốn năm mươi cm trở lên mới tốt. Tất nhiên sâu được cả thước lại càng hay, chỉ có điều thùng càng sâu thì càng gây trở ngại cho ta khi phải chăm sóc chúng.

Dụng cụ nuôi trùn đòi hỏi phải có dung tích khá lớn, vì rằng chúng ta phải dồn vào đó một lượng “đất” khá nhiều để mỗi lâu ngày cho trùn, vì nuôi giống này đâu ai cho ăn bữa, mà cho ăn bữa cũng không hợp với cách sống của giống trùn đất này.

Tất nhiên không nên đổ đất đầy tràn, đầy vun, mà phải đổ lưng xuống, hệt chừng mười cm mới tốt. Cái khoảng trống bên trên đó không phải ngăn ngừa trùn thoát ra, mà còn để dành chứa rau cải, là thức ăn phụ hằng ngày.

Lượng thức ăn cung cấp càng nhiều trùn càng được no đủ mà sinh sôi nảy nở. Hơn nữa đất ở đây là phân chuồng hoai phân rác mục, để lâu không ngại.

Thức ăn càng tốt và càng cung cấp nhiều trong lần đầu mới nuôi nay giúp chúng ta yên tâm hơn về sự no đủ của trùn, đỡ phải cho ăn bổ sung nhiều lần tốn công vô ích.

Trong suốt thời gian nuôi một lứa trùn, ta nên cố tránh việc xóc xáo phần “đất” ở trong các dụng cụ nuôi, vì như vậy là phá hại môi trường sống của trùn. Sự xóc xáo đó có thể làm chết trùn hoặc gây tổn thương cho chúng.

Xin nhớ rằng bên trong cái khối đất nhỏ bé đó, trùn đã tạo hệ thống hang ổ chằng chịt, đầy đủ dưỡng khí bên ngoài tràn vào cho nó hít thở rồi...

Vậy thì lúc nào mới thấy cần thiết bổ sung thêm thức ăn cho trùn ?

- Đó là lúc ta thấy lượng “đất” trong các dụng cụ nuôi trùn bị hao hụt xuống. Đây là lúc số lượng trùn nuôi trong xô, trong thùng, trong hồ xi măng đã sinh sôi nảy nở ra nhiều. Khi đã có nhiều miệng ăn tất nhiên chúng phải tiêu thụ thức ăn nhiều hơn trước. Đây là điều đáng mừng, coi như sự thành công đã nắm chắc trong tay...

Cũng có cách khác báo cho ta biết được lượng trùn bên trong đã tăng, chỉ có điều ta không chú ý đến đó thôi, đó là lượng phân chúng đùn lên hàng ngày lên trên mặt “đất”.

Hễ trùn càng nhiều thì lượng phân (dạng viên nhỏ như những hạt cát lớn) chúng đùn lên trên lớp đất mặt càng nhiều. Nơi chúng đùn phân lên chính là miệng hang của chúng.

Như vậy, tùy vào mức độ nhiều ít của lượng phân trùn mà ta có thể phỏng đoán được số lượng trùn bên trong ít nhiều ra sao. Trùn lớn thì viên phân to, trùn nhỏ thì viên phân nhỏ...

Khoảng năm bảy ngày một lần ta làm vệ sinh phân trùn, gạn lấy hết phân ra ngoài, rồi bổ sung thêm “đất” cho đầy đủ trở lại, giúp trùn có thêm thức ăn để sống no đủ.

Bây giờ, chúng tôi xin trở lại vấn đề tạo môi trường nuôi trùn.

“Đất” được trộn đều rồi đổ vào dụng cụ nuôi đầy khoảng ba phần tư (so với chiều cao), không nên nén quá chặt, vì như vậy sẽ tạo cho đất bị vón cục sau này khiến trùn gặp trở ngại trong việc tìm thức ăn để sống. Nên tưới sơ qua một ít nước để giúp “đất” đủ ẩm. Đất gọi là đủ ẩm, có nghĩa là đặt tay vào thấy mát, mà nước không đủ để làm ướt tay là được. Môi trường sống mát mẻ như vậy mới hợp với trùn đất.

Việc kế tiếp là ta thả trùn giống vào. Không nên dồn cục chúng lại thành núi với nhau, mà nên nhẹ tay cho mỗi con vào một góc. Ngay sau đó nhẹ tay đổ thêm “đất” vào cho đến mức qui định là được.

Nếu cần ta lại tưới lên trên bề mặt dụng cụ nuôi một ít nước để tạo độ ẩm cho đất.

Trong môi trường sống mới, trùn sẽ lo liệu lấy cuộc sống của nó, ta không nên lo lắng gì nữa. Tất nhiên, trùn không chịu nằm yên như vậy mà sẽ đào hang, sẽ cố gắng thích nghi với môi trường sống mới theo cách sống của nó.

Việc tưới nước để tạo độ ẩm cho “đất” trong dụng cụ nuôi tuy không nhiều nhưng rất cần thiết, vài ngày ta nên tưới một lần, để giúp trùn sống mát mẻ hơn, tìm thức ăn dễ dàng hơn. Tuy nhiên, hãy cẩn thận đừng nên để môi trường nuôi trùn bị ngập úng.

Những dụng cụ nuôi trùn nên sắp xếp vào một nơi cố định ở trong nhà hay trong trại nuôi trùn. Một lần thay đổi vị trí sẽ kéo theo nhiều phiền phức khác, chẳng hạn phải bắt bóng đèn trở lại, mất nhiều thì giờ vô ích.

Thật ra mọi việc xê dịch dụng cụ nuôi nếu làm nhẹ tay, và trong khoảng cách gần thì không ảnh hưởng gì đến sự sinh sống và sinh sản của trùn nuôi.

Trên các dụng cụ nuôi trùn không cần tạo nắp đậy, dù là bằng chất liệu gì. Mà đây làm sao kín được với trùn khi chúng cố biệt tài chui rúc “đầu xuôi đuôi lọt” do thân mình co giãn được ?

Nếu dùng nắp đậy kín mít thì bên trong trùn sẽ thiếu dưỡng khí để sống. Nếu chỉ đậy hờ thì trùn lại theo kẽ hở đó mà chui ra. Còn nếu dùng nắp đậy làm bằng lưới kẽm mắt nhỏ, ta cũng chưa chắc yên tâm, khi biết rằng giống trùn cũng như rắn, như lươn, hễ đầu xuôi là đuôi lọt. Tóm lại, cái nắp đậy không ngăn cản được sự đào thoát của trùn.

Cản ngăn sự đào thoát của trùn không gì hữu hiệu bằng ánh sáng. Giống này chỉ kị có ánh sáng mà thôi. Ban ngày, nhờ vào ánh sáng của mặt trời. Ban đêm thì nhờ vào ánh sáng của đèn điện hay đèn dầu. Lúc nào cũng sẵn sàng đem nguồn sáng ra chế ngự thì dù bên ngoài có

chuyển mưa rầm rầm, trùn cũng đành nằm im thín thít trong hang, chứ không dám trườn mình lên mặt đất.

Nuôi trùn vất vả nhất là trong mùa mưa. Ngay ban ngày nhiều khi phải chong đèn, vì mỗi khi bên ngoài trời chuyển mưa thì bầu trời tối sầm lại do mây đen từ phía kéo về vùn vụt... Những lúc này mà không có ánh đèn chế ngự thì dù là ban ngày trùn cũng trồi lên khỏi hang nối đuôi nhau đi mất.

Sự vất vả mà chúng tôi muốn nói ở đây là trong mùa mưa người nuôi trùn gần như phải lo đèn đuốc kịp thời...

Để có đủ nguồn ánh sáng cho ban ngày, nhà hay trại nuôi trùn nên thiết lập trên một khu đất trống trải cạnh bên không có các cây cổ thụ gie tàn lá ra che rợp. Mặt khác, trên mái dù lợp lá hay tôn, hoặc ngói, ta cũng nên lợp xen vào một vài tấm tôn nhựa màu sáng để trong nhà được sáng sủa hơn.

Khi lợp tôn nhựa thì trong nhà cũng sáng như ngoài trời. Nhưng, không vì thế mà lạm dụng lợp nhiều, vì trong nhà sẽ nóng không chịu nổi.

Trở lại vấn đề nắp đậy trên dụng cụ nuôi trùn.

Ta chỉ sử dụng nắp đậy với lưới kẽm mắt nhỏ một phân vuông, mục đích là để ngăn ngừa sự tấn công của nhiều "kẻ thù" của trùn, nếu các cửa sổ và cửa ra vào không là cửa lưới.

Tốt hơn hết ta nên làm cửa lưới từ cửa ra vào cho đến các cửa sổ thì đâu còn ngại con vật gì lọt vào nhà, vào trại được !

Cũng xin nói thêm, trùn tuy không có đôi chân nào, chỉ di chuyển được bằng bốn đôi lông ngắn nhưng cũng cấp mọc ở mặt bụng và hai bên hông, thế nhưng trùn có thể leo trèo được trên vách một đoạn dài, nhất là vách gỗ và vách tường.

Cách leo của trùn rất khó khăn, nhưng lần hồi nó cũng lên được một đoạn ngắn. Với dụng cụ nuôi bằng nhựa, nếu vách cao chắc trùn phải chịu “phép”...

- **Kẻ thù của trùn đất** : Trùn đất là con vật vừa yếu sức lại vừa không có phương tiện tự vệ. Nó lại là thứ mồi ngon của các loài bò sát như các ké, kỳ nhông rắn mối, gà vịt, ngan ngỗng chim trời... Tất cả những con vật vừa kể đều là kẻ thù không đội trời chung với trùn cả. Do đó, cách sống ở sâu dưới đất của chúng là hợp lý.

Với trùn nuôi trong nhà, ta có nhiều cách để ngăn ngừa loại kẻ thù này không mấy khó khăn :

a. *Kiến* : Do trùn có chất tanh nên thu hút kiến kéo đến tấn công. Cứ nhìn con trùn bò trên mặt đất thế nào nó cũng không được yên thân với lũ kiến vây quanh. Nếu trùn xui xẻo bò ngang tổ kiến thì sớm muộn gì nó cũng bị kiến thịt mà thôi.

Ít khi kiến dám ngang nhiên kéo vào hang trùn để tấn công, mà nó chỉ bò ngang dọc đánh hơi ở trên mặt đất. Kiến có thể kéo đến làm tổ ngay dưới đất thùng hay xô nuôi trùn. Tuy vậy, nuôi trùn là phải trừ kiến. Nên dùng bột phấn diệt kiến rắc sơ lên chỗ nó ở, hoặc rắc trên miệng hang kiến là chúng bỏ đi hết.

b. *Các kè, rắn mối* : Loại này ít khi dám xông vào nhà, vào trại để ăn trùn. Cách ngăn ngừa chúng là cửa lưới mắt nhỏ.

c. *Gia cầm* : Trùn là thức ăn béo bở nhất và thích khẩu nhất đối với gà vịt, ngan ngỗng.

Vì vậy, khi nuôi trùn ta nên nghĩ ngay đến việc ngăn ngừa gà vịt ngan ngỗng, xua đuổi chúng, không cho chúng léo hánh đến gần khu vực nuôi trùn. Đừng để chúng “ăn quen bén mùi” đến mãi. Nhưng cách xua đuổi không thôi chưa phải là cách ngăn ngừa tốt. Nên làm cửa lưới là hay nhất.

d. *Chó mèo* : Chó mèo không ăn trùn, nhưng bản tánh hễ thấy đất là nhào đến bươi quào. Nhất là mèo mỗi khi đi đại tiện thường dùng chân đào hố... sau đó lấp đầy lại, như vậy là làm xáo trộn môi trường sống của trùn. Ngăn ngừa chó mèo cũng không gì tốt hơn là cửa lưới.

e. *Chim trời* : Hầu hết chim trời đều thích ăn trùn. Ăn được một con trùn còn no hơn ăn mười con sâu, do đó chim vớ được trùn là thích. Nếu chúng biết được ở đâu có nguồn thức ăn béo bở này thì tìm đến !

Khổ nổi, đuổi gà thì dễ nhưng đuổi chim lại rất khó. Do có đôi cánh nên nó lui tới bất thường, mà khi đập mỗi thì nhanh như sao xẹt ! Ngăn ngừa chim cũng chỉ còn cách làm cửa lưới mà thôi !

Tóm lại, chỉ có hai cách ngăn ngừa được mọi kẻ thù của trùn kéo đến tấn công. Chúng ta chỉ cần thực hiện một trong hai cách đó thôi cũng đủ :

- Cách thứ nhất là tắt cả các cửa sổ và cửa ra vào trại nuôi trùn phải dùng lưới B40 hoặc lưới kẽm che hết. Có làm như vậy thì từ gà vịt, chim chóc cho đến chó mèo sẽ không còn lối để mà vào.
- Cách thứ hai là dùng nắp đậy bằng lưới kẽm mắt nhỏ để đặt lên trên các dụng cụ nuôi trùn, như vậy kẻ thù của trùn có lọt vào đến tận nơi cũng không sao tàn sát được trùn như ý muốn chúng được.

Trong hai cách đó, hễ thấy cách nào tiện lợi thì chúng ta làm.

THU HOẠCH VÀ BẢO QUẢN TRÙN ĐẤT

Trong việc chăn nuôi, hễ nuôi giống gì mà có sinh sản thì nuôi giống ấy mới cho nhiều lợi. Nuôi một con trâu nái, một con bò cái, nhờ nó sinh sản hằng năm nên có nhiều lời hơn là cũng trong thời gian đó đi vỗ béo một con trâu đực, một con bò đực, mức lời cũng chẳng được bao nhiêu với công sức phải bỏ ra.

Thế giới cả trăm năm nay đổ xô đi nuôi trùn đất, và họ đã làm giàu nhờ trùn đất. Đó là do trùn đất có sinh sản, có tăng bầy đàn... Nuôi theo cách này chẳng khác gì giới đi buôn được hưởng “một vốn bốn lời” vậy, nên ai lại không ham ?

Chắc cũng có nhiều vị thắc mắc : nuôi trùn làm sao biết được lúc nào là lúc thu hoạch được ?

Với trái cây ngoài vườn, lúc nào còn non, đã già, sắp chín ta dễ đoán biết. Nếu mắt nhìn không nhận ra được, thì dùng bàn tay sờ mó vào là biết được ngay.

Với con heo, con bò trong chuồng, với người chuyên môn, họ chỉ cần nhìn sơ qua một lượt cũng ước lượng con vật nặng bao nhiêu kí “hơi”, bao nhiêu kí “tuộc” (thịt), và lúc nào có thể xuất chuồng.

Có điều cũng cần thưa là trái cây cũng còn tùy vào thời tiết mỗi năm ra sao mà có khi chín sớm, có khi chín muộn. Con heo thường nuôi 6 tháng đã đúng tạ, nhưng nếu nuôi những con heo tuy cùng giống nhưng lại eo uột từ lúc nhỏ, thì có khi nuôi đến 9 tháng mà vẫn chưa thể xuất chuồng !

Vậy thì hỏi nuôi trùn trong giai đoạn chưa được chuẩn bị đúng mức từ con giống, đến thức ăn... thì khó lòng đoán chắc được bao nhiêu tháng chúng ta thu hoạch được ! Thường thì trung bình phải từ 6 tháng trở lên mới được một lứa. Nhưng, với chúng ta hiện giờ, những khó khăn còn chờ ở phía trước, vì đây là nghề mới, chúng ta nên tập nuôi để rút kinh nghiệm cho bản thân trước đã.

Hơn nữa, trong bước đầu này, chưa nên nghĩ đến việc kinh doanh. Nuôi để cho gà nhà có cái ăn là chính.

Con trùn vốn tính nhát, cả ngày chỉ thu mình trong lòng đất nên khó lòng... “kiểm tra dân số” chúng được. Nhưng nhờ vào kinh nghiệm nhờ vào sự xét đoán có cơ sở

để tìm kiếm từng con...

Vẫn biết trùn được nuôi lớn khá nhanh, nhưng từ lúc khởi đầu nuôi cho đến trước 6 tháng chưa nên nghĩ đến việc thu hoạch. Kết quả nuôi trùn của ta hiện nay còn tùy thuộc vào nhiều yếu tố :

- *Tùy vào con trùn giống* : Trong chăn nuôi cũng như trồng lúa, con giống, cây giống bao giờ cũng đóng vai trò quan trọng, đó là vai trò quyết định cho sự thành bại. Đó là điều hiển nhiên, chắc chắn ai cũng công nhận.

“Nuôi heo chọn nái”, vì con mẹ làm giống có tốt thì bầy con của nó sau này mới tốt như mẹ được.

Ngay cây trái cũng vậy, ai cũng phải cố chọn giống tốt mà trồng, để được có trái ngon, trái ngọt mà ăn.

Còn con trùn giống ?

Tại nhiều nước nuôi trùn công nghiệp trên thế giới, vấn đề trùn giống không còn là một nỗi lo lắng đối với người nuôi. Vì, tất cả các loại trùn giống đều có bán sẵn, và tất nhiên chúng đã được những nhà chuyên môn chọn lựa kỹ càng. Người nuôi trùn chỉ còn việc lựa chọn giống mình thích về nuôi mà thôi.

Trong khi đó nghề nuôi trùn của ta còn ở giai đoạn phôi thai, giai đoạn khởi đầu còn quá mới mẻ, sự hướng dẫn của những nhà chuyên môn chưa có, con giống chỉ là trùn sẵn có ở ngoài thiên nhiên, bắt được con nào nuôi ngay con nấy, tốt xấu ra sao đành coi như là chuyện cầu may ! Vì lẽ đó thời gian thu hoạch khó lòng rút ngắn được.

- *Tùy vào nguồn thức ăn của trùn* : Thức ăn của trùn chúng ta cũng tự lo, tự liệu. Nhưng nguồn thức ăn mà chúng tôi trình bày ở phần trước nhiều nước cũng áp dụng, trong đó Nhật Bản. Nên nuôi trùn với phân rác mục với phân chuồng hoai. Nếu phân chuồng đó là phân bò càng tốt.

- *Tùy thuộc vào kinh nghiệm chăn nuôi của mỗi người*: Điều này thì quý vị thừa biết, chúng tôi không dám lạm bàn. Chỉ xin có lời khuyên, hãy nuôi để rút dần kinh nghiệm. Đôi khi kinh nghiệm của sách vở không quý và

Đào vậy như vậy, cho nên chúng tôi xin khuyên quý vị đừng nôn nóng. Hãy góp nhặt từng chút kinh nghiệm một đó là vốn liếng quý của mình.

Trong bước đầu, ta hãy tạm bằng lòng với trùn giống mà mình góp nhặt được ở ngoài thiên nhiên. Ta cũng bằng lòng với thức ăn của trùn mà mình lo liệu được. Còn kinh nghiệm thì từ từ học hỏi...

Bây giờ xin trở lại việc thu hoạch trùn.

Chúng ta có hai cách để đoán biết đến lúc nào thì thu hoạch được trùn : Cách thứ nhất là căn cứ vào lượng phân trùn thải ra nhiều ít ra sao. Cách thứ hai là sử dụng cái que xối xáo lên một góc thùng mà chúng ta tin rằng đã đến lúc có thể thu hoạch được để xem qua số lượng của chúng nhiều hay ít, độ lớn của chúng ra sao. Công việc này cần phải tiến hành theo cách “nhánh tay lẹ mắt”, nếu chậm trùn sẽ có đủ thì giờ lẫn trốn hết !

Trùn thu hoạch xong, nếu cần lựa ra một ít để làm giống nuôi tiếp. Số còn lại đem nuôi gia cầm, gia súc. Dư ra thì rộng lại dùng dần.

Cách rộng là cho hết trùn vào một thùng lớn, trong đó cũng chứa một ít “đất” để trùn làm nơi ẩn nấp và tìm thức ăn tạm sống.

Trong trường hợp “trúng mùa” thu hoạch được quá nhiều, thì nên bán bớt ra ngoài cho những ai cần dùng. Hoặc có thể phơi khô, sấy khô, để dành được lâu ngày.

Những dụng cụ nuôi trùn dùng sau một lứa, nên cọ rửa, phơi ra nắng vài ngày, sau đó cho “đất vào để nuôi lứa tiếp. Số “đất” vừa nuôi xong không nên dùng lại, mà nên dùng làm phân bón.

Mỗi dụng cụ nuôi trùn nên ghi rõ ngày tháng (ngày bắt đầu nuôi) bên ngoài để tiện theo dõi về sau. Nhiều người ỷ vào trí nhớ tốt nên không làm theo cách chỉ dẫn trên, nên có lúc không tránh được sự lẫn lộn.

PHẦN II

**PHƯƠNG PHÁP
NUÔI GIÒI**

LÀM SAO BỎ ĐƯỢC MẶC CẢM VỚI GIÒI BỌ ?

Tất cả mọi người trên thế giới đều có mặc cảm không tốt đối với giòi bọ. Những con bọ nhỏ nhoi, thân mình trắng, lúc nào cũng quơ vôi vát vương hết bên nọ đến bên kia, khiến ai nhìn thấy cũng ghê sợ, nếu không muốn nói là ghê tởm.

Hễ thấy giòi bọ ở đâu là người nào cũng bịt mũi, mong sao sớm thoát ra khỏi nơi ô uế đó...

Thử hỏi đã có mấy ai đủ can đảm vốc tay vào mớ giòi bọ đang diên đảo lặn hụp trong môi trường sống vốn dơ bẩn của chúng không ?

Thực tế, những giòi bọ mà chúng tôi được trông thấy thường là ở những nơi quá dơ bẩn và hơi hám thật. Đó là nơi hố xí, hoặc trên thân xác thối rữa lâu ngày của một con vật như trâu bò, chó, mèo... đang bốc mùi hôi thối.

Chính những nơi đó là môi trường sống lý tưởng của giống này. Như vậy thử hỏi làm sao ta có cảm tình với chúng được ? Và có thể gần gũi với chúng được ?

Ngay những con giòi sinh sôi trong thực phẩm của ta, biết chúng là... "sạch", nhưng sự ghê sợ vẫn đến với mình. Một lu nước mắm, một vại mắm nêm... dù được bà nội trợ che đậy kỹ đến mấy cũng có giòi xuất hiện ! Tất nhiên khi được dọn lên mâm, thì những con vật này đã được gạn bỏ hết rồi !

Nhưng khuất mắt thì ăn, và khi ăn những thứ này thì ai cũng cố gắng quên đi những điều mình đang mặc cảm trong đầu mới thấy ngon miệng được. Nếu trong khi ăn, có ai đó lơ miêng nhắc đến con vật gớm ghiếc này chắc chắn sẽ bị nhiều người trừng mắt bảo im.

Do người mình rất thích ăn mắm. Bữa cơm mà có mắm thì mặn mòi, ai cũng ăn được nhiều cơm. Nhưng khổ nỗi không có hũ mắm nào lại không có giòi, nên khi nhớ đến lại cảm thấy ăn không còn ngon miệng nữa.

Đối với con người con giòi tuy... sống bẩn và trông đáng ghê thật, nhưng còn gà vịt, một số chim trời lại coi giòi là món ăn thích khẩu, chẳng khác nào chúng được ăn món trùn đất vậy. Hễ phát giác ở đâu có giòi là các bầy gà vịt thả rong trong vùng liền rủ nhau nhanh chân chạy đến...

Do giòi có nhiều chất đạm bổ dưỡng nên gia cầm được cung cấp thức ăn này thường xuyên sẽ tăng trọng nhanh, mau lớn trông thấy. Mà điều này thì bất cứ nhà chăn nuôi gia cầm nào cũng mong muốn cả !

Tất nhiên, điều này thì ông cha mình đã biết đến từ lâu, nhưng do ngán ngại sự dơ bẩn của con giòi nên đâu có ai lại có sáng ý nuôi giòi để tạo nguồn thức ăn cho bầy gia cầm của mình ? Lắm người thấy gà ăn giòi lại xua đuổi đi nữa...

Nhưng mỗi lợi này thì nhiều nước không bỏ qua. Nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Nhật Bản, nhiều thập kỷ qua đã bắt tay vào việc nuôi giòi để làm thực phẩm nuôi gia súc nói chung, và gà công nghiệp nói riêng. Kết quả cho thấy rất mỹ mãn. Nhờ vào nguồn thực phẩm vừa bổ dưỡng vừa rẻ tiền đó nên việc chăn nuôi mới sinh nhiều lợi.

Điều đáng cho ta học hỏi ở họ ngoài sáng kiến nuôi giòi, là nghiên cứu được việc tạo môi trường cho giòi sinh

sôi nẩy nở không dơ bẩn, không xú uế, khác xa với môi trường sống quá bẩn thỉu của giòi ngoài thiên nhiên mà chúng tôi đã biết. Con giòi do mình nuôi được trông có vẻ sạch hơn, bớt gớm hơn khi tiếp cận nó.

Thế nhưng, cũng phải nuôi cách xa nhà ở cho hợp vệ sinh, khoảng cách đó ít ra cũng năm bảy chục mét trở lên mới tốt. Nuôi giòi, vấn đề vệ sinh còn kỹ hơn cách nuôi trùn đất, đã trình bày ở phần đầu sách, vì hai phương pháp nuôi có phần khác nhau, mặc dầu chất liệu nuôi cũng gần giống nhau.

Nuôi giòi sự tốn kém không nhiều, nguyên vật liệu cũng dễ kiếm lại rẻ tiền, mà phương pháp thực hiện cũng có phần dễ hơn cách nuôi trùn đất.

Nuôi giòi không cần phải làm nhà, làm trại; không cần mua sắm dụng cụ chăn nuôi, và cũng không cần đến hệ thống đèn đóm phiền phức như cách nuôi trùn. Do đó mới nói nuôi giòi gần như không tốn kém. Ngay phần chăm sóc cũng nhẹ công.

Có điều nuôi giòi tốn nhiều mặt bằng hơn cách nuôi trùn, nhất là đối với những vị nào muốn nuôi với số lượng nhiều. Nhưng mặt bằng này không đòi hỏi là đất phải tốt, mà đất xấu, đất hoang hóa khô cằn không trồng được cây gì cũng được. Những đám đất xấu “đầu thừa đuôi thẹo” này nông trại nào lại không có ?

Mặt hạn chế của việc nuôi giòi là ai nuôi thì người ấy tự sử dụng cho hết, chứ không thể làm vật mua bán như trùn. Vì đâu ai lại đem đi bán con bọ gớm ghê này tại các chợ ? Ngay việc đem cho chắc cũng không ... đắt hàng ! Vì vậy, nhu cầu mình cần bao nhiêu thì cứ tự liệu nuôi đúng số lượng đó mà thôi. Mà sự tính toán này thiết nghĩ đâu có gì quá khó ?

Cũng có điều may, giống như trùn đất, số lượng giòi thặng dư không dùng hết, ta có thể sấy khô, tán thành bột để dành được lâu ngày cho gà vịt ăn dần (cũng như cách sấy sâu Gạo dành cho chim Chích Chèo ăn, gọi là “sâu khô” bày bán tại các cửa hàng chim cảnh). Và khi đã được sấy khô thì không còn gì đáng gớm, và cũng không hơi hám gì.

Thời gian thu hoạch giòi ngắn hơn rất nhiều so với việc nuôi trùn đất. Đã thế còn dễ “phát hiện” do giòi được nuôi trong hố lộ thiên : nhiều ít ra sao, lúc nào đúng “thời vụ” thu hoạch chúng ta đều biết trước được.

PHƯƠNG PHÁP NUÔI GIÒI

Trong đời sống tự nhiên, môi trường sống của giòi rất dơ bẩn, tưởng chừng như không có một giống vật nào có thể sống được. Vì nơi nào có xác súc vật chết thối rữa là nơi ấy có giòi lúc nhúc kiếm ăn.

Giòi rất háu ăn, cơ hồ lúc nào cũng cất lực lùng sục, đục khoét để tìm cái ăn, chứ không hề biết đến ngơi nghỉ.

Thành ngữ mình có câu : “Ăn như hạm” (Hạm là con cạp lớn) vì cho rằng cạp ăn rất nhiều, ăn một bữa có thể hết vài ba chục kí thịt. Câu này để ám chỉ bọn sâu dân một nước chuyên đục khoét của công cho đầy túi tham. Nhưng

sành sanh thật hết thì thôi. Như vậy sức ăn của con hạm còn thua con giòi, thua ở chỗ chịu ăn bẩn và ăn liên tục...

Chính vì môi trường sống của con giòi quá bẩn như vậy nên ai thấy giòi cũng khiếp, thử hỏi có can đảm nào lại đi nuôi ? Vấn đề này nhiều người ngán ngại cũng phải !

Đúng là nuôi giòi theo cách bẩn thỉu đó thì ai dám nuôi. Phương pháp nuôi giòi mà chúng tôi xin trình bày sau đây là phương pháp tương đối hợp vệ sinh, không gây ô nhiễm, và tất nhiên cũng không gây cho mọi người cái cảm giác sợ và ghê.

Con giò được ta nuôi trong môi trường gần như ép buộc chúng phải... ăn chạy mà sống, thế mà chúng vẫn phát triển tốt, sinh sôi nảy nở nhiều. Thật đáng khen, và cũng đáng cảm phục cho người nào đã nảy ra được phát minh ấy, sáng kiến ấy.

Vấn đề tưởng là giản đơn, nhưng lại không đơn giản tí nào. Một con bọ tưởng là chỉ biết sống với thịt thối, thịt rữa, một môi trường nhầy nhụa hôi thối nồng nặc, thế mà đem nuôi trong một môi trường gần như trái ngược mà kết quả vẫn như nhau. Điều đó không đáng cho ta nghiêng mình ngưỡng mộ sao ? Đó là chưa nói đến cái công tạo con vật

càng tốt. It lắm cũng vài ba trăm thước vuông, con nhện ăn vài sào trở lên mới tốt. Mặt khác, thửa đất này phải cách xa nhà ở, như vậy nuôi giò mới hợp vệ sinh.

Có lẽ quý vị sẽ hỏi tại sao nuôi giò phải cần mặt bằng ?

Xin thưa, đó là do cách thức nuôi giò phải đào hố, chứ không phải nuôi bằng những dụng cụ chăn nuôi khác. Nếu chỉ cần đào một hai hố thì không chiếm bao nhiêu đất, nhưng nếu cần nuôi đến một vài chục hố thì ta phải cần đến một diện tích đất khá rộng rãi. Vì hố này phải cách hố kia với khoảng cách ba bốn thước, chứ không thể đào khít rịt bên nhau được.

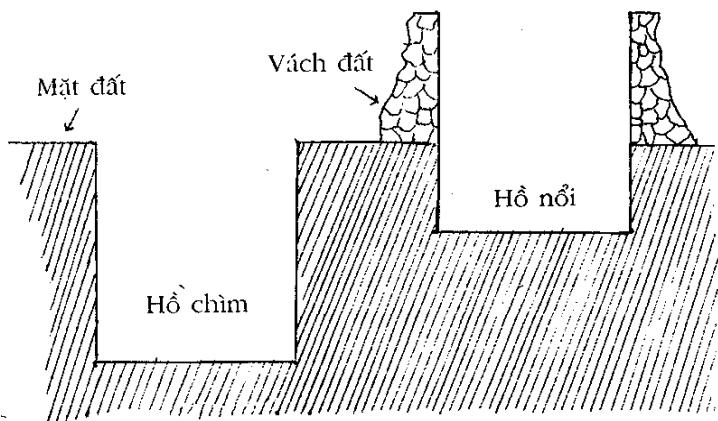
Đó là chưa nói đến nếu quý vị nuôi gà theo cách thả rong thì ta cũng cần đến một sân nuôi gà khá rộng để chúng bay nhảy qua lại mới phải sức...

Có điều đất dùng đào hố nuôi giò không đòi hỏi phải là đất tốt. Các loại đất sét, đất thịt nặng, đất granit lẫn sỏi đá, thậm chí đất cằn cỗi không còn màu mỡ phải bỏ hoang vẫn nuôi giò được. Loại đất này chúng tôi thiết nghĩ ít nơi nào thiếu, vì dạng đất hoang hóa này nước ta còn rất nhiều. Ngay trong khu vườn, trong nông trại của quý vị, chắc cũng còn những khoảng đất “đầu thừa đuôi thẹo” chỉ biết bỏ không, vì không trồng được cây gì cho ra hồn !

Sở dĩ đất quá xấu vẫn dùng được vì cái hố chỉ đóng vai trò làm dụng cụ để nuôi giò mà thôi. Nếu cấu tạo đất tốt thì một hố có thể nuôi được nhiều lứa giò thu hoạch xong lứa này thì lại tiếp tục nuôi sang lứa khác, lúc nào hư sập thì lấp lại để đào sang hố khác... Do đó, đất tốt mà đem sử dụng vào việc đào hố nuôi giò là cả một sự uổng phí, không nên làm. Tuy nhiên trong trường hợp đất đai dư thừa thì đó lại là một việc khác.

Điều đòi hỏi là tầng đất mặt của thửa đất dự định đào hố nuôi giò phải dày mới tốt. Đó phải là đất gò đào sâu xuống một thước, hoặc một thước hai vẫn chưa đụng tới tầng nước ngầm, nghĩa là với độ sâu đó mà đáy hố vẫn khô rang là tốt.

Nếu gặp vùng đất bưng, mạch nước ngầm dâng cao thì chỉ còn cách làm hố “nổi”, nghĩa là chỉ đào sâu xuống một phần, còn phần trên phải đắp đất cho cao lên. Có như vậy hố mới không bị ngập nước, đáy hố lúc nào cũng được khô ráo. Vì rằng, trong hố nuôi giò cần có độ ẩm cần thiết, chứ không được để ngập nước, dù chỉ ngập một hai tấc dưới đáy.



Tất nhiên, trong hai loại hố như hình vẽ ở trên, loại hố chìm tiện hơn loại hố nổi. Tiện ở chỗ vừa nhẹ công đào, lại vừa chắc chắn hơn.

Hố nuôi giòi kích thước lớn bé ra sao là còn tùy vào ý thích, cũng như tùy vào nhu cầu của mỗi người. Kích thước trung bình khoảng một khối vuông là vừa, tức là mỗi bề cạnh của hố là một mét. Có điều dù đào nhỏ hơn thì chiều sâu của hố cũng không nên quá cạn, nên du di trong khoảng cách từ 0,8m đến 1,20m. Chiều sâu của hố có sâu thì sau này ta mới sắp được nhiều lớp nguyên vật liệu để làm thức ăn cho giòi.

Với hố có dung tích một thước khối, khi thu hoạch ta sẽ có khoảng nửa thước khối giòi...

- **Những nguyên vật liệu** : Những nguyên vật liệu được kể dưới đây dùng để làm thức ăn nuôi giòi. Các thứ này trong nước ta quanh năm đều có, mà nếu có mua cũng dễ lại rẻ tiền.

a. *Rơm rạ* : Rơm rạ được dùng với số lượng nhiều. Rơm rạ có thể còn nguyên hay vụn cũng được, miễn là sạch sẽ. Rơm rạ nên chặt ra từng khúc ngắn cỡ 10cm và ngâm cho ướt.

b. *Phân bò* : Phân bò cũng được dùng với số lượng khá nhiều. Đây không phải phân tươi, mà là phân đã được ủ lâu ngày cho hoai, hoặc là phân khô cũng tốt. Sở dĩ chỉ dùng phân bò chứ không dùng loại phân chuồng nào khác là vì phân bò có nhiều vitamine C và nhiều chất bổ dưỡng khác, có lợi cho sự tăng trưởng và sự sinh sản của gà. Trong việc nuôi giò của người Nhật, họ cũng khuyến cáo nên dùng phân bò. Và trong một tài liệu mà chúng tôi được đọc trong một tạp chí khoa học trước đây khoảng 35 năm, cho biết tại một vùng nào đó ở Pháp, rất tiếc chúng tôi không nhớ tên, gà ở vùng này do ăn phân bò mà tăng trọng nhanh, khỏe mạnh, đẻ sai, trứng lớn lại có nhiều con (tỷ lệ nở con nhiều hơn gà các vùng khác). Thực tế cho thấy dùng phân bò nuôi giò mùi hôi ít hơn đối với phân heo, phân gà vịt...

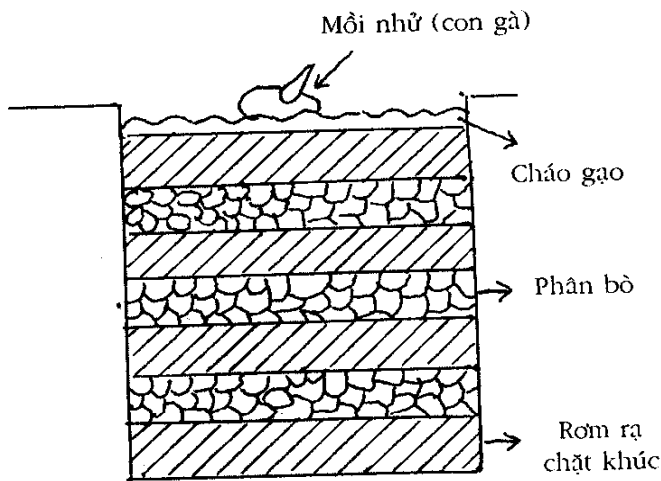
c. *Cháo gạo* : Gạo nấu cháo không đặc lắm và cũng không được loãng lắm.

d. *Môi nhử* : Tại các nước, người ta dùng môi nhử là một con gà giò, chỉ cần cắt tiết cho chết, chứ không nhổ lông sạch sẽ cũng được. Khi sắp nguyên vật liệu vào hố, thì mỗi hố phải có một con gà như vậy. Không có môi nhử thì việc nuôi giò không thành công, mà môi nhử quá ít cũng không phải là điều tốt.

- **Cách sắp xếp nguyên vật liệu vào hố** : Trước khi sắp xếp các nguyên vật liệu xuống hố, chúng ta nên kiểm soát lại xem số lượng mỗi thứ có đầy đủ không và cách xử lý đã tốt chưa :

- a. Cháo phải là cháo mới nấu chứ không được để thiu.
- b. Rơm rạ đã cắt khúc chưa, và đã ngâm nước cho thật ướt đầm chưa.

... nấu cháo nấu chín nào bị xối lỏ



Lớp sắp dưới đáy bao giờ cũng là lớp rơm rạ chặt khúc (cao khoảng 10 cm). Trên lớp rơm đó là phân bò. (Lớp phân bò cũng dày khoảng 10cm). Trên lớp phân bò đó lại là một lớp rơm... Cứ thế mà sắp lên cho đến gần mặt hồ thì dừng lại. Nhưng, dù sao lớp trên cùng đó cũng là lớp rơm mới tốt.

Như vậy, dưới hố được sắp nhiều lớp rơm rạ và nhiều lớp phân bò xe kẽ nhau, nhưng điều yêu cầu là lớp dưới chót và lớp trên cùng đều là rơm rạ.

Trên lớp rơm rạ trên cùng đó mới là lớp cháo. Và trên lớp cháo là con gà.

Đó là cách sắp xếp các nguyên vật liệu nuôi giò vào hố.

Chúng tôi xin được lưu ý quý vị vài điều sau đây:

- Rơm rạ chặt khúc và phân bò phải được bang ra đều khắp bề mặt hố, không nên để chỗ có chỗ không, hay chỗ sắp quá cao, chỗ lại quá thấp. Nên dùng chân giẫm đạp cho giẽ xuống.
- Cháo gạo, mỗi hố nên nấu khoảng nửa ký gạo, cũng mức chan đều khắp mặt rơm rạ trên cùng, mặc cho cháo ngấm xuống các lớp dưới đến đâu cũng được.
- Con gà làm mỗi nhử nên đặt chính giữa mặt hố, và đặt trên cùng.
- **CHĂM SÓC** : Sau khi sắp xếp xong mọi thứ, ta nên tưới sơ qua một lượng nước chừng vài lít lên khắp mặt trên của hố, cứ mặc cho nước thấm xuống từ từ... Nên tưới với thùng có vòi sen để có tia nước nhỏ.

Tưới như vậy, lớp cháo bên trên sẽ ngấm lẫn xuống các lớp dưới, đó là điều tốt không có gì đáng ngại.

Việc sau cùng là ta dùng một tấm phên (bằng lá, bằng vải nhựa, hoặc tấm ny lông cũng được) che hờ lên trên mặt hố để phòng ngừa mưa tạt vào.

Sau đó, cứ để mặc như vậy trong vài ngày để con gà đủ thời gian để thói rửa dần ra. Có như vậy mới quuyến rũ được ruồi nhặng lui tới... Tất nhiên, những ngày này không được tưới nước, dù với lượng nước ít cũng vậy.

Vài ngày sau, khi thấy có sự xuất hiện của giò, ta bắt

đầu tưới nước mỗi ngày một cũ, cũng với số lượng chừng vài lít là nhiều.

Nước tưới sẽ mang theo nào cháo, nào nước tanh tưới của con gà ngấm dần xuống các lớp phân bò và rơm rạ ở dưới...

Chừng mười ngày sau, khi con gà được lủ giò thành toán hết thì cũng vừa lúc các lợn rơm rạ bắt đầu mọc nát

lên trên và ăn dần xuống lớp dưới, cho đến khi nào cạn kiệt hết thức ăn thì thôi... Và, đó là lúc ta bắt đầu thu hoạch.

Tóm lại, sau khi sắp xếp nguyên vật liệu xuống hố nuôi xong, ta dùng líp che lên trên để tránh mưa tạt vô hố. Từ đó, mỗi ngày nên tưới nước xuống hố một hoặc hai lần (nếu trời nắng hạn) để giúp các thứ nguyên vật liệu đủ ẩm và mau mục...

Khi thức ăn bên dưới còn nhiều, giòi bọ tranh nhau chui xuống dưới để tìm thức ăn. Nhưng, khi thức ăn cạn kiệt, nhìn xuống hố ta chỉ thấy giòi nổi lên lúc nhúc, không còn mấy chút rơm rạ trôi lên.

Trong công việc chăm sóc, có một việc quan trọng ta cần phải làm nữa, mà không nói ra chắc quý vị cũng thừa biết là : cố ngăn chặn gà vịt thả rong lui tới hố nuôi giòi, trong suốt thời gian tạo giòi trong hố. Nếu không làm được việc này, coi như việc nuôi giòi của ta bị thất bại, vì chỉ cần vài ba con gà nhảy xuống hố là chúng sẽ quậy tanh banh...

- THU HOẠCH : Thu hoạch giòi có nhiều cách, nhưng điều này còn tùy thuộc vào cách nuôi gà vịt của ta ra sao :
- Nếu nuôi nhốt, thì dùng gàu có cán dài móc lên rồi đổ vào máng cho gà ăn. Máng đựng giòi phải làm vừa rộng vừa sâu, để tránh sự rơi vãi ra ngoài.

- Nếu nuôi thả với số lượng gà nhiều thì cứ mở líp che, cho gà tự do sà xuống hố ăn cho thỏa thích. Liệu chừng vài ba ngày ăn xong một hố, ta lại khai sang hố khác...

Trong trường hợp số giò thặng dư, ta nên sấy khô để dành cho gà ăn dần, cũng giống như cách áp dụng cho trùn vậy. Loại thực phẩm khô dành cho gia súc gia cầm này vừa để dành được lâu, mà chất dinh dưỡng cũng không bị suy giảm.

NUÔI GÀ CÔNG NGHIỆP BẰNG GIÒI THEO MÔ HÌNH CỦA NHẬT

Trước đây khoảng hơn 30 năm, chúng tôi có đọc được một tài liệu đăng trong một tạp chí khoa học, nói về nuôi gà công nghiệp bằng giòi tại Nhật Bản. Thú thật, tài liệu đó đã cuốn hút tôi đến độ say mê, đến nỗi muốn “vù” ngay về một vùng quê nào đó để tìm đất nuôi gà công nghiệp bằng giòi, bắt chước mô hình đây hấp dẫn này!

Từ trước đến nay, chúng ta đã quá quen với cụm từ “Nuôi gà công nghiệp”. Và chắc quý vị cũng đã từng biết đến những mô hình nuôi gà công nghiệp lớn nhỏ tại nước mình ra sao?

Nghề nuôi gà công nghiệp tại nước ta mới có khoảng nửa thế kỷ nay thôi. Khoảng mười năm đầu có ít người nuôi, do nhiều người còn giữ thói quen thích ăn gà ta, cho là thơm ngon và thịt dai hơn gà công nghiệp. Phong trào nuôi gà công nghiệp chỉ lên mạnh từ khoảng đầu 1960 đến 1970 thì giảm dần... Thời đó, tại Sài Gòn và Thủ Đức có mấy trại gà nổi tiếng như Thanh Tâm ở Thị Nghè, Scala ở Thủ Đức, và sau này có trại Vĩnh An cũng ở Thủ Đức là nuôi với số lượng gà nhiều nhất.

Nuôi gà công nghiệp theo cách của mình là trong trại chia ra làm nhiều dãy, mỗi dãy có nhiều ngăn, và mỗi ngăn như vậy nuôi tập thể đôi ba trăm con gà từ một vài tuần tuổi, đến một hai tháng sau thì xuất chuồng (nếu là gà thịt);

còn gà đẻ thì mỗi ngăn như vậy, mật độ gà mẹ sẽ thưa hơn, trứng sẽ đưa vào máy ấp... hoặc đem ra chợ bán.

Và tất nhiên từ trước đến nay, chúng ta chỉ nuôi gà bằng thực phẩm chế biến theo công thức của nước ngoài hoặc hợp tác với nước ngoài sản xuất, chứ chưa nơi nào nuôi gà bằng giò như cách nuôi của người Nhật.

Nuôi gà công nghiệp theo cách của ta cũng có lời nhưng do khâu thức ăn quá tốn kém nên mức lời không được bao nhiêu. Đó là chưa nói gặp lúc gà bị bệnh phải tốn tiền chạy chữa thì sự lỗ lỗ không sao tránh được.

Nuôi gà công nghiệp theo cách làm của người Nhật mức lời chắc chắn sẽ cao hơn, vì họ gần như không mấy tốn hao về khâu thực phẩm : đó là nuôi bằng giò. Nếu gặp trường hợp gà bị bệnh, họ cũng có cách giải quyết nhanh gọn và... rất khoa học.

Chắc quý vị đã thích nghe rồi ? Chúng tôi xin kể quý vị nghe :

- **CÁCH THIẾT LẬP CHUỒNG TRẠI :** Chuồng trại chia ra làm hai khu riêng biệt : một khu nuôi gà và một khu nuôi giò; hai khu này phải cách xa nhau tối thiểu cũng một vài trăm thước.

Về khu nuôi giò, chúng tôi không viết ra đây thì chắc quý vị cũng biết. Họ cũng nuôi giò bằng hổ, với thức ăn cho giò, y như những điều chúng tôi vừa trình bày ở phần trên.

Bây giờ chỉ xin trình bày về khu nuôi gà công nghiệp :

Khu nuôi gà công nghiệp tọa lạc trên một khu đất rất rộng, trên đó chia ra nhiều dãy chuồng. Mỗi dãy chuồng như vậy chỉ là một ngăn chuồng, có diện tích rộng hẹp tùy nơi, nhưng trung bình chiều ngang ít lắm cũng 10 thước, và chiều dài đến bốn năm chục thước.

Máng ăn, đồng thời cũng là máng uống được đặt dài theo chiều dài của chuồng. Máng này đặt dọc cả hai bên và là một máng xuyên suốt, chứ không phải là từng máng nhỏ như cách nuôi gà của mình.

Với diện tích chuồng rộng như một cái sân banh thu hẹp như vậy, chắc chắn có thể nuôi được cả ngàn con gà chứ không phải ít.

Chuồng tất nhiên là làm sàn, và vật liệu được sử dụng toàn là tre nứa và lá, vốn là thứ sẵn có trong nước lại rất rẻ tiền.

Vẫn biết dùng thứ vật liệu đó thì không bền chắc, nhưng trước mắt đỡ tốn tiền. Chờ đến lúc hư hao dỡ ra làm lại tốn kém cũng không nhiều. Hơn nữa, sử dụng vật liệu rẻ tiền để làm chuồng trại này, họ còn có chủ định khác. Chúng tôi sẽ trình bày sau.

Điều khác lạ là giữa hay dãy chuồng phải chừa ra một lối đi khá rộng. Phải nói đó là một con đường khá rộng, bề ngang đủ chỗ cho 2 xe tải qua lại tránh nhau dễ dàng. Mục đích lập ra con đường này cũng có chủ đích riêng, việc dùng con đường này để vận chuyển gà xuất chuồng khi đến lứa chỉ là việc phụ.

- **Cách cho gà ăn uống** : Thức ăn của gà chỉ thuần một loại thực phẩm : đó là giòi.

Gà được cho ăn theo bữa : sáng, trưa, chiều và đúng vào giờ giấc đã định sẵn. Do đó, tối bữa là gà nhón nháo cả lên vì bầu điều con nào cũng xep. Ăn giòi mau tiêu.

Tối bữa ăn, tất cả hai máng kê dọc theo chiều dài chuồng gà đều được khô ráo. Sau đó, người phụ trách dùng hệ thống máy bơm đem giòi lên máng cho gà ăn. Tất nhiên phải cần lượng giòi bao nhiêu, kinh nghiệm đã cho họ biết trước, nên số thặng dư cũng không nhiều.

Thường thì chỉ mất 5 phút là gà đã ăn căng bầu điều, đã no bụng. Vì như quý vị đã biết giò vốn là món ăn thích khẩu của gà, nên đến bữa là chúng không mổ từng con mà chỉ chúi mỏ xuống máng mà “xúc”...

Hết bữa, các máng này được xịt bằng vòi nước với công suất mạnh để tẩy rửa sạch sẽ. Có chỗ chứa nước cho gà uống tự do.

Tới bữa ăn, tất cả gà các dãy chuồng trong trại đều được ăn uống theo cách đó cả.

Khi đến giờ ăn tiếp theo, lại bơm giò vào... Với cách cho cả ngàn con gà ăn uống đó, chỉ cần một công nhân rành việc là lo liệu mọi việc chu tất không mấy vất vả và khó khăn.

Sau mỗi bữa ăn, gà nào cũng no nê, chúng chỉ còn lo tìm chỗ yên tĩnh để ngơi nghỉ. Toàn khu chăn nuôi có đến hàng chục, hàng trăm ngàn con gà chỉ náo loạn lên trong giờ gà ăn, sau đó lại chìm vào yên tĩnh...

- **Cách xử lý gà bệnh** : Nuôi gà công nghiệp dù ít hay nhiều, chủ nuôi nào cũng nơm nớp lo gà có ngày bị bệnh. Bệnh của gà thường hay lây : trong chuồng một con bị bệnh, nếu không chữa trị kịp thời thì dễ lây bệnh sang cho tất cả gà khác trong chuồng, thậm chí cả trại, và có khi còn ảnh hưởng xấu đến nhiều trại gà trong vùng. Vì vậy nuôi gà công nghiệp là phải chủng ngừa, chích ngừa nhiều thứ khi gà còn non ngày tuổi.

Tuy đã phòng bệnh, nhưng nếu trong chuồng có một vài con gà bị bệnh, người ta vẫn lo, vẫn phải bắt con gà đó ra nuôi riêng để theo dõi bệnh trạng của nó, đồng thời chủng hay chích ngừa cho tất cả gà trong chuồng may ra mới yên tâm được.

Thuốc thú y thường rẻ, nên tốn kém không nhiều, nhưng công lao bỏ ra chăm sóc thuốc men cho cả bầy gà không phải là không đáng kể !

Cách nuôi gà công nghiệp bằng giòi của người Nhật thì việc trị bệnh có khác. Gà con nhỏ họ cũng lo chủng ngừa đầy đủ các bệnh thông thường như trái rạ, toi, cầu trùng... Nhưng khi đã thả vào chuồng nuôi tập thể thì khi phát hiện được chuồng nào có một vài con gà bị bệnh họ liền có cách xử lý riêng : đốt sạch cả dây chuồng gà đó, không cứu một con nào hết ! Tất cả những gà đang nuôi trong chuồng đó dù cả ngàn con cũng bị thiêu sạch !

Tóm lại, nuôi gà công nghiệp bằng giòi theo mô hình của người Nhật, đòi hỏi phải có mặt bằng thật rộng, và xa khu vực dân cư, để vừa tránh ô nhiễm vừa tránh tiếng ồn.

Khu chăn nuôi phải được chia làm hai phần : một khu dùng đào hố nuôi giòi. Dĩ nhiên số gà càng nuôi nhiều thì số hố này càng phải nhiều, như vậy mới đáp ứng đầy đủ thức ăn cho gà. Những hố nào cho gà ăn hôm nay thì phải lo tạo ngay lại hố mới để mười ngày sau sẽ có giòi mà dùng đến. Khu đất còn lại là để lập chuồng trại như chúng ta đã biết.

NUÔI GÀ THẢ BẰNG GIÒI

Nông dân ta có nhiều kinh nghiệm nuôi gà thả rong. Từ xa xưa, ở thôn quê đất rộng người thưa, nhà nào cũng nuôi cả trăm con gà, sáng thả ra, tối gà lại rủ nhau lũ lượt trở về chuồng, ít khi bị lạc.

ga nhà cứ nghe tiếng gọi quen thuộc của chu là ba chân bốn cẳng chạy vội về...

Nuôi thả thì đỡ tốn chuồng trại, đỡ công chăm sóc nhưng khó lòng kiểm soát được gà, vì dễ mất.

Vậy thì nuôi gà thả cho ăn bằng giòi ta nên rào giậu kỹ, bắt buộc gà phải qui tụ trong một phạm vi nào đó mà thôi. Nhưng phạm vi đó cũng phải đủ rộng để cho gà tự do lui tới.

Để có mối cho gà, ta cũng đào hố nuôi giòi theo cách đã trình bày. Khu vực hố tạo giòi nên kề cận với khu vực

nuôi giò trong nhiều hố : hố nuôi trước, hố nuôi sau để gà có đủ thức ăn dài dài không bị thiếu hụt. Những hố vừa thu hoạch xong phải bắt tay nuôi lại, cứ thế mà chuyển vùn...

Có hai cách cho gà nuôi thả ăn giò :

- *Cho ăn trong máng* : Tối bữa ăn, ta đặt nhiều máng trong khu vực thả gà để đổ giò vào đó cho ăn. Máng phải đủ sâu để giò không thể thất thoát ra ngoài được. Trên bề mặt máng nên phủ lưới mắt rộng (cỡ lưới B40) để ngăn gà đứng trong máng mà ăn, vừa chiếm chỗ ăn của gà khác, vừa làm đổ thức ăn. Khi ăn gà chỉ cần cúi đầu qua mắt lưới nên không phải tranh giành nhau chỗ đứng nữa.

Số máng phải đặt đầy đủ để gà đủ chỗ đứng ăn, không phải chen chúc nhau khiến con no, con đói. Thức ăn chỉ nên cung cấp vừa đủ, để những "hột rơi hột rụng" ra ngoài gà đều nhặt hết sạch.

- *Cho ăn tự do* : Theo cách này thì ta đỡ tốn công cho gà ăn. Mỗi ngày hay vài ngày ta cung cấp cho cả bầy gà một hố giò để chúng mặc sức mà ăn. Khi thả gà ra, ta lừa chúng vào một vòng rào có sẵn hố giò trong đó để cho gà tự do đến ăn.

Giống gà khi ăn no thì chỉ tìm nơi ngồi nghỉ chứ không bươi phá như gà đang đói. Nay chúng ăn không hết thì mai lại đến hố đó mà ăn. Khi hết hố này thì ta lừa sang cho ăn hố khác. Và tất nhiên cái hố vừa sử dụng xong phải lo nuôi ngay lứa khác để mười lăm ngày sau có giò mà cung cấp cho gà.

Nếu cho ăn theo cách này thì những hố giò chưa đến kỳ dùng đến, ta phải rào giậu, che đậy kỹ. Nếu không gà sẽ kéo đến phá tan hoang...

TRƯỚC KHI XUẤT CHUỒNG

Gà ăn giòi mau tăng trọng, thời gian nuôi nhờ đó mà rút ngắn lại. Trước khi xuất chuồng (bán ra chợ) ta nên ngưng cho gà ăn giòi vài ngày mà thế vào đó là loại thực phẩm khác như lúa, gạo hay "cám gà". Mục đích của việc làm này là có thời gian để gà tiêu hết số giòi trong bầu điều.

Thật ra thì gà ăn giòi hay ăn những thức ăn khác thì phẩm chất thịt đâu khác gì nhau. Nhưng dù sao không có sự hiện diện của giòi trong bầu điều cũng giúp cho các bà nội trợ được yên tâm hơn.

Là người sành tâm lý, chắc quý vị thừa hiểu chúng tôi muốn nói những gì rồi.



Mục Lục

- Lời tựa	5
Phần I : PHƯƠNG PHÁP NUÔI TRÙN	9
- Con trùn, đâu có gì đáng sợ ?	10
- Những lợi ích đến từ con trùn	13
- Nuôi trùn lấy phân	18
- Tìm nguồn trùn giống	22
- Thức ăn của trùn đất	25
- Phương pháp nuôi trùn đất	29
- Thu hoạch và bảo quản trùn đất	43
Phần II : PHƯƠNG PHÁP NUÔI GIÒI	47
- Làm sao bỏ được mặc cảm với giòi bọ ?	48
- Phương pháp nuôi giòi	52
- Nuôi gà công nghiệp bằng giòi theo mô hình của Nhật	61
- Nuôi gà thả bằng giòi	66
- Trước khi xuất chuồng	68

